

bản tin KHU KINH TẾ

Kỷ niệm 77 năm Ngày Cách mạng tháng Tám thành công và
Ngày Quốc khánh nước Cộng hòa XHCN Việt Nam 2.9

Miss World
HOA HẬU THẾ GIỚI
VIỆT NAM 2022



Lễ Khánh thành nhà máy may mặc B&D Lingerie Việt Nam tại KKT Nhơn Hội



Ban Quản lý KKT tổ chức Hội nghị sơ kết 6 tháng đầu năm, triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022.



Hiệp hội gỗ và lâm sản Bình Định (FPA Bình Định) tổ chức Hội thảo dự báo cuối năm 2022 - xu thế và cơ hội cho DN ngành gỗ



Hội nghị quán triệt các Kết luận của Trung ương và Chuyên đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách HCM năm 2022

BẢN TIN KHU KINH TẾ

SỐ 4-2022 (52)



- Chịu trách nhiệm xuất bản

PHAN VIỆT HÙNG

- Trưởng Ban Biên tập

PHAN VIỆT HÙNG

- Thành viên Ban Biên tập

NGUYỄN THANH NGUYÊN

CAO THANH THƯƠNG

DƯƠNG NGỌC OANH

LÊ THỊ THANH HƯƠNG

TÔ ĐÌNH SỬ

TRẦN DỨC LƯU

NGUYỄN VINH SANG

HỒ VIỆT NGŨ

NGUYỄN VĂN KHÔI

- Thiết kế bản in:

LƯU ĐÌNH NHẬT DŨNG

- Cơ quan thực hiện:

BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ

TỈNH BÌNH ĐỊNH

65 Tây Sơn - TP. Quy Nhơn

Ảnh bìa 1: *Đêm chung kết cuộc thi Hoa hậu Miss World Vietnam 2022 được tổ chức tại Merryland Hải Giang Quy Nhơn thuộc KKT Nhơn Hội*

- Giấy phép xuất bản số:

19 /GP-XBBT do Sở Thông tin & Truyền thông Bình Định cấp ngày 27/12/2021.

- In 350 cuốn khổ 19 x 27 cm, tại Công ty In Nhân Dân Bình Định 339-341 Trần Hưng Đạo - TP. Quy Nhơn, ĐT: 3822810 - 3811326.

- In xong và nộp lưu chiểu tháng 8/2022.

Mục lục

Thực trạng và giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động...	2
Xu thế, cơ hội và định hướng giải pháp mùa hàng 2022 - 2023...	5
Xây dựng đồng bộ hạ tầng kỹ thuật KCN Becamex	7
Bình Định trong phát triển cụm liên kết ngành ven biển	9
Công tác quy hoạch cán bộ tại Ban quản lý khu kinh tế	11
Bốn trọng tâm công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030	12
Phối hợp quản lý, ngăn chặn tình trạng khai thác, vận chuyển...	14
Đầu tư sửa chữa nâng cấp tuyến đường Nhơn Hải - Nhơn Hội	15
Đẩy mạnh công tác tuyên truyền cải cách hành chính nhà nước trong KKT, KCN	16
Sửa chữa nâng cấp tuyến đường ĐT 639 (đoạn Km0+450-Km5+00)	17
Giám sát, đánh giá hoạt động đầu tư của các dự án có vốn đầu tư ...	18
Chỉ còn 02 mức độ cung cấp dịch vụ công trực tuyến của Cơ quan Nhà nước	20
Một số giải pháp hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trong Khu kinh tế và các Khu công nghiệp	21
Hoạt động sản xuất kinh doanh của các DN 7 tháng đầu năm 2022...	23
Tổ chức tiếp đón du khách tham quan khu vực Eo Gió	25
Cần khẩn trương, tích cực tiêm phòng Covid-19 mũi nhắc lại lần 2 (mũi 4) cho người lao động	26
Khánh thành Nhà máy may mặc B&D Lingerie Việt Nam tại Khu kinh tế Nhơn Hội	27
Tổ chức hội nghị người lao động tại các doanh nghiệp	28
Triển khai công tác giải phóng mặt bằng Khu vui chơi giải trí...	30
Hội thao khối thi đua KCN, KKT, KCNC các tỉnh Tây Nguyên...	31
Nhà máy chế biến hải sản đông lạnh An Hải hoàn thành việc cấp giấy phép môi trường	33
Xây dựng nhà ở công nhân tại KCN - Đô thị Becamex Bình Định	34
Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường	35
Xử lý lấn chiếm đất đai, xây dựng trái phép trên địa bàn...	36
Công tác phòng cháy chữa cháy tại Khu kinh tế và các khu công nghiệp	38
Tham gia cuộc thi "ô nhiễm trắng và những tác động đến hệ sinh thái biển" và giải báo chí "giảm ô nhiễm nhựa đại dương" năm 2022	41
Quan điểm mới về vấn đề tái định cư cho người dân phải thực hiện thu hồi đất	42
Phát huy vai trò của đoàn viên, thanh niên trong công tác xây dựng đảng	44

Ban biên tập Bản tin Khu kinh tế xin trân trọng tiếp thu và cảm ơn ý kiến đóng góp của các tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân nhằm nâng cao chất lượng của Bản tin. Mọi ý kiến đóng góp cũng như tin tức, bài viết xin gửi về:

Ban biên tập Bản tin Khu kinh tế

65 Tây Sơn - TP. Quy Nhơn

Tel: (0256) 3846519 Fax: (0256) 3846616

Email: bantinkkt@gmail.com

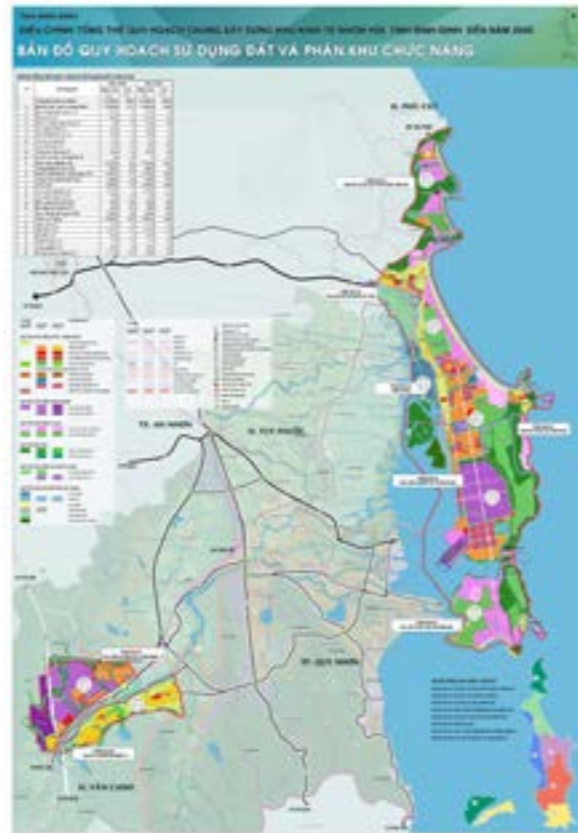
THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG HOẠT ĐỘNG CÁC DOANH NGHIỆP TRONG KHU KINH TẾ NHƠN HỘI VÀ CÁC KCN TỈNH BÌNH ĐỊNH

CTT

Theo định hướng phát triển, trên địa bàn tỉnh Bình Định hiện có 07 KCN và Khu kinh tế Nhơn Hội (14.300 ha), trải dài trên địa bàn 5 huyện, thị xã và thành phố. Trong đó, KKT Nhơn Hội được xác định là hạt nhân tăng trưởng của tỉnh Bình Định với chức năng đa ngành, đa lĩnh vực, trọng tâm phát triển là du lịch, dịch vụ, đô thị, công nghiệp, cảng biển, năng lượng tái tạo và thủy sản; Là cực tăng trưởng đối trọng, liên kết chặt chẽ và toàn diện với sự phát triển chung của thành phố Quy Nhơn và vùng phụ cận; Là một trong những trung tâm phát triển chính của Vùng Kinh tế trọng điểm Miền Trung, đầu mối thông thương, giao lưu quốc tế quan trọng của Miền Trung và Tây Nguyên... đặc biệt là KCN, đô thị và dịch vụ Becamex Bình Định (1.425ha) được Tổng Cty Becamex IDC, thương hiệu hàng đầu trong

lĩnh vực đầu tư phát triển hạ tầng đô thị và KCN tại Việt Nam làm chủ đầu tư hiện đang đầu tư xây dựng với hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội đồng bộ.

Trong những năm gần đây, với phương châm “*Luôn lắng nghe, chia sẻ và đồng hành cùng doanh nghiệp, thành công của doanh nghiệp là thành công của Bình Định*” với quan điểm thống nhất và xuyên suốt đó, cùng với sự tích cực đầu tư đồng bộ hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội; cải thiện môi trường đầu tư đã góp đáng kể cho công tác thu hút đầu tư. Đến nay, trên địa bàn KKT Nhơn Hội và các KCN đã thu hút hơn 400 dự án đầu tư, với tổng vốn đăng ký đầu tư hơn 135 nghìn tỷ đồng. Trong đó, có 39 dự án có vốn đầu tư nước



ngoài, với tổng vốn đăng ký đầu tư khoảng 1 tỷ USD. Hiện có hơn 200 doanh nghiệp (DN) đã đi vào hoạt động, giải quyết việc làm cho hơn 21.000 lao động. Đặc biệt, có một số dự án công nghệ cao có quy mô lớn như: Điện gió, sản xuất



Dự án Hải Giang Merry Land, Khu kinh tế Nhơn Hội

nhũ và màng mỏng công nghệ cao, sản xuất thép và thức ăn chăn nuôi....

Bên cạnh các dự án công nghiệp, Khu kinh tế Nhơn Hội cũng đã có những dự án điểm nhấn về du lịch và dịch vụ được đầu tư bởi các tập đoàn lớn như: quần thể du lịch sân golf, resort, biệt thự nghỉ dưỡng và giải trí cao cấp Nhơn Lý (Tập đoàn FLC), KDL Kỳ Co - Nhơn Lý, Tổ hợp Du lịch Thương mại Giải trí Merry Land Quy Nhơn (Tập đoàn Hưng Thịnh), Maia Resort (Tập đoàn VinaCapital), Quần thể Tâm linh Chùa Linh Phong, KDL Trung Lương... đã góp phần đưa Bình Định trở thành điểm sáng mới trên bản đồ du

lich Việt Nam.

Tốc độ tăng giá trị sản xuất hàng năm từ 7 - 8%; doanh thu hàng năm tăng trung bình từ 10 - 12%, chiếm khoảng 40% tổng doanh thu của toàn tỉnh; kim ngạch xuất khẩu hàng năm tăng trung bình từ 14 - 15%, chiếm khoảng 35% tổng kim ngạch xuất khẩu của toàn tỉnh; nộp ngân sách hơn 1.200 tỷ đồng.

Năm 2021, trước tình hình diễn biến hết sức phức tạp của dịch bệnh COVID-19 đã ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các DN, nhưng dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, kịp thời và sâu sát của Lãnh đạo tỉnh và BQL KKT, sự hỗ trợ tháo

gỡ khó khăn của Công đoàn Khu kinh tế, các sở ngành, địa phương liên quan. Đặc biệt là sự chủ động nỗ lực khắc phục khó khăn, thích ứng kịp thời, linh hoạt thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch, đồng thời bố trí phương án sản xuất phù hợp của các DN, chính vì thế hoạt động sản xuất kinh doanh được duy trì ổn định, đảm bảo thực hiện đạt mục tiêu kép “*vừa phòng, chống dịch, vừa sản xuất kinh doanh*”. Tổng doanh thu đạt hơn 40.500 tỷ đồng, đạt 112,2% kế hoạch năm, tăng 22,7% so với cùng kỳ; Kim ngạch xuất khẩu đạt 424 triệu USD đạt 111,7% kế hoạch năm, tăng 20,5% so với năm 2020; Tốc độ tăng giá trị sản xuất công nghiệp



Khu du lịch Kỳ Co, Khu kinh tế Nhơn Hội

lao của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân tỉnh Bình Định là quyết tâm đưa Bình Định trở thành tỉnh phát triển thuộc nhóm dẫn đầu của khu vực miền Trung, góp phần giải quyết công ăn việc làm cho người dân Bình Định, BQL KKT tiếp tục tích cực hỗ trợ DN thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19, đồng hành tháo gỡ khó khăn cho DN; Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi; đôn đốc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện, sớm hoàn thành đưa vào hoạt động các dự án đầu tư phát triển du lịch trên địa bàn KKT Nhơn Hội; Rà soát, đôn đốc các chủ đầu tư hạ tầng các KCN, nhất là KCN, Đô thị và Dịch vụ Becamex - Bình Định tập trung đầu tư hoàn thiện hạ tầng và nâng cao hiệu quả hoạt động, tạo điều kiện mặt bằng thuận lợi trong thu hút đầu tư, nhất là các dự án có quy mô lớn, dự án có hàm lượng công nghệ cao; phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu phát triển công nghiệp năm 2022 và những năm tiếp theo, xứng đáng là hạt nhân tăng trưởng của tỉnh Bình Định thời gian đến./.

▶ đạt 6%.

Trong 06 tháng đầu năm 2022, tổng doanh thu đạt 23.300 tỷ đồng (đạt 51,4% kế hoạch năm, tăng 32% so với cùng kỳ năm 2021); Kim ngạch xuất khẩu đạt 260 triệu USD (đạt 55% kế hoạch năm, tăng 23% so với năm 2021 và chiếm tỷ lệ 31% so với toàn tỉnh).

Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn một số hạn chế ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng thu hút đầu tư, chất lượng hoạt động của các DN.

Hầu hết các DN đang hoạt động trên địa bàn các KCN là DN vừa và nhỏ; nguồn lực tài chính hạn chế; hạ tầng kỹ thuật, cảnh quan, môi trường thiếu đồng bộ; cách thức tổ chức hoạt động thiếu bài bản; sự

liên kết sản xuất theo chuỗi nhằm khai thác, phát huy tiềm năng lợi thế của từng DN, tạo mắt xích bền vững trong hoạt động sản xuất kinh doanh, phát triển DN còn hạn chế. Một số chủ DN còn thiếu sự quan tâm, việc thực hiện các chính sách liên quan đến quyền lợi của người lao động. Chất lượng lao động, ý thức tổ chức kỷ luật chưa cao. Hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội một số KCN chưa được đầu tư đồng bộ; chất lượng thu hút đầu tư các dự án chưa cao, ngành nghề sản xuất công nghiệp công nghệ cao còn rất khiêm tốn.

Để tiếp tục phát huy những kết quả đạt được, đồng thời sớm khắc phục những hạn chế nêu trên và cùng với khát vọng lớn

XU THẾ, CƠ HỘI VÀ ĐỊNH HƯỚNG GIẢI PHÁP MÙA HÀNG 2022 - 2023 CHO DOANH NGHIỆP NGÀNH CHẾ BIẾN GỖ BÌNH ĐỊNH

▶ Tô Đình Sử - Trần Lê Huy

Ngành công nghiệp chế biến gỗ của Việt Nam đã đạt được nhiều thay đổi tích cực trong những năm vừa qua, sản lượng và chất lượng sản phẩm tăng cao, sản phẩm đã được tiêu thụ rộng rãi ở nhiều nước trên thế giới.

Trong năm 2021, ngoài việc đối mặt nhiều khó khăn chung bởi đại dịch Covid-19, Cộng đồng các doanh nghiệp (DN) chế biến gỗ nói chung và các DN chế biến gỗ trong Khu kinh tế, các khu công nghiệp nói riêng (KKT, KCN), dưới sự chỉ đạo của UBND tỉnh và Hiệp hội Gỗ & Lâm sản Bình Định đã năng động tìm hiểu và mở rộng thị trường, bám chắc các Hiệp định quốc tế về xuất khẩu tại thị trường Châu Âu, Châu Mỹ... Từ đó, ngành Gỗ Bình Định tiếp tục có được những dự báo, định hướng và đề xuất nhiều giải pháp linh hoạt thích ứng với những quy luật quốc tế về sản xuất chế biến và xuất khẩu gỗ ngày càng nghiêm ngặt.

Năm 2021, mặc dù bị ảnh hưởng của đại dịch



Ông Lê Minh Thiện, Chủ tịch Hiệp hội gỗ và Lâm sản Bình Định phát biểu tại Hội nghị

COVID-19, Kim ngạch xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ của Việt Nam, đạt 14,12 tỷ USD, tăng 17,6% so với năm 2020. Ngành Gỗ Bình Định có tốc độ tăng trưởng cao nhất trong nhiều năm qua, xứng đáng với danh hiệu “thủ phủ của ngành chế biến gỗ” cả nước với những con số đầy triển vọng: Giá trị kim ngạch xuất khẩu đạt khoảng 890 triệu USD, tăng 36% so với cùng kỳ năm 2020, chiếm khoảng 68% tổng giá trị xuất khẩu của tỉnh. Năm 2022, ngành chế

biến gỗ Bình Định phối hợp Sở Công Thương tiếp tục thực hiện Đề án Phát triển ngành công nghiệp chế biến gỗ tỉnh Bình Định đến năm 2025, định hướng đến năm 2035... Nhiệm vụ trọng tâm là tiếp tục tập trung thực hiện các mục tiêu phát triển theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững thương hiệu “Đồ gỗ Bình Định”; phấn đấu đạt giá trị kim ngạch xuất khẩu khoảng 01 tỷ USD, với các giải pháp thiết thực, hoàn thành nhiệm vụ kép: Phòng, chống dịch



Hoạt động sản xuất tại Công Ty TNHH Hoàng Hưng, KCN Phú Tài

đầu vào. Nhiều doanh nghiệp đang tiến hành các biện pháp giảm thiểu tác động bằng cách giảm quy mô sản xuất, chuyển đổi mặt hàng, chuyển đổi thị trường. Các DN cũng hy vọng các nhà nhập khẩu gỗ và sản phẩm gỗ trên thế giới sớm giải quyết được lượng hàng tồn kho lớn sẽ đặt hàng trở lại; cùng với việc cầm cự, duy trì sản xuất, giao hàng, một số doanh nghiệp đồ gỗ tiếp tục mở rộng thị phần ở các thị trường đang tăng trưởng như Úc, Canada hoặc tìm kiếm các thị trường ngách ở Hoa Kỳ, EU...các Hiệp hội và DN tập trung kiến nghị các ngân hàng thương mại tạo điều kiện giãn nợ, giảm lãi suất, gia hạn vay, các hãng tàu, logistic giảm chi phí thuê vận chuyển container, Chính phủ cần thiết kế gói cứu trợ doanh nghiệp.

Theo phản ánh của các DN ngành chế biến gỗ Bình Định đang gặp những khó khăn, thách thức lớn nhất hiện nay là tình trạng khai thác gỗ non, cạnh tranh giá nguyên liệu của ngành dăm, viên nén tác động tiêu cực đến ngành gỗ; tình trạng sụt giảm đơn hàng, tiêu thụ chậm, tồn kho lớn tại Mỹ, EU, Anh; nhu cầu vốn vay ngân hàng và các giải pháp hỗ trợ ngành gỗ ở giai đoạn khó khăn.

hướng tăng dẫn đến nhu cầu tiêu dùng giảm mạnh. Một số mặt hàng có tăng trưởng xuất khẩu cao như dăm gỗ, tăng 29,8%, viên nén tăng 78% do nhu cầu thế giới tăng cao, giá xuất khẩu các mặt hàng này cũng tăng cao, đạt trung bình 170USD/tấn, tăng hơn 30% so với cùng kỳ 2021. Ngành gỗ Bình Định, trong 7 tháng đầu năm 2022 đạt giá trị KNXXK khoảng 629 triệu USD, tăng 14% so với cùng kỳ (Các DN tong KKT, KCN ước đạt 234 triệu USD tăng 15% so với cùng kỳ). Theo dự báo và phản ánh của các DN ngành chế biến gỗ, tình hình đơn hàng từ nay đến cuối năm sẽ tiếp tục giảm. Các doanh nghiệp hiện đang đối mặt với nhiều khó khăn về vốn, chi phí cho người lao động, nguyên liệu

Covid-19 hiệu quả trong DN để bảo đảm hoạt động sản xuất kinh doanh.

Theo báo cáo tại Hội nghị giao ban ngành gỗ Việt Nam quý III/2022, giá trị xuất khẩu gỗ và lâm sản 7 tháng đầu năm 2022 ước đạt 10,42 triệu USD, tăng 1,3% so với cùng kỳ năm 2021. Mỹ, Nhật Bản, Trung Quốc, EU, Hàn Quốc là những thị trường xuất khẩu chính, tổng giá trị xuất khẩu tại 5 thị trường này ước đạt 9,38 tỷ USD, chiếm 90% tổng giá trị xuất khẩu của cả nước. Mức tăng trưởng 7 tháng đầu năm 2022 đạt thấp so với cùng kỳ 2021 chủ yếu do giá nguyên liệu sản xuất và sản phẩm tăng cao (chi phí vật tư sản xuất, vận chuyển tăng mạnh); các quốc gia thắt chặt chính sách tín dụng do lạm phát có xu

Để đảm bảo phát triển ngành gỗ mùa hàng 2022 – 2023 về giữ nguồn nguyên liệu gỗ lớn, xúc tiến thị trường. Ban chấp hành Hiệp hội gỗ Bình Định xác định năm 2022 phấn đấu đạt giá trị KNXXK 960 – 980 triệu USD, tăng khoảng 8 – 10% so với năm 2021, nhất là giải quyết những khó khăn, thách thức hiện nay, cùng với sự nỗ lực của các DN và Hiệp hội, Hiệp hội đề nghị các cơ quan Trung ương và chính quyền địa phương một số nội dung sau:

- Đối với vấn đề giữ gỗ lớn cho các ngành chế biến giá trị gia tăng cao, Chính phủ cần có chính sách tăng mức thuế suất thuế xuất khẩu đối với nhóm hàng nguyên liệu thô như dăm gỗ..., đề nghị Chính phủ, Bộ Nông nghiệp & phát triển nông thôn và

UBND tỉnh bắt buộc tăng nhanh diện tích rừng trồng gỗ lớn; bắt buộc đảm bảo độ tuổi, cấp kính cây gỗ khi khai thác; tuyên truyền vận động DN, hộ gia đình không khai thác sớm, bán gỗ non thông qua các quy định, chế tài chặt chẽ, hiệu quả.

- Đối với vấn đề phát triển thị trường, đề nghị UBND tỉnh và các sở ngành ngăn chặn kịp thời tình trạng lẩn tránh thuế, hỗ trợ cung cấp thông tin, quy định, hướng dẫn kịp thời cho Hiệp hội và DN liên quan các cuộc điều tra về phòng vệ thương mại (chống bán phá giá, chống trợ cấp, lẩn tránh thuế...). Đề nghị Bộ Giao thông Vận tải, Bộ Công Thương có giải pháp nhằm khắc phục tình trạng thiếu container, thiếu tàu, giúp giảm cước chi phí đường biển, đẩy nhanh tiến

độ giao nhận hàng ở các tuyến vận chuyển đường biển trong nước và quốc tế.

- Đối với vấn đề bảo đảm vốn vay – tín dụng, đề nghị ngân hàng Nhà nước Việt Nam – Chi nhánh Bình Định và các Ngân hàng Thương mại xem xét tiếp tục tạo điều kiện cho các gói tín dụng ưu đãi đối với DN, cá nhân thuộc ngành chế biến gỗ và các ngành hỗ trợ gỗ như: thực hiện cơ cấu lại thời hạn trả nợ, giãn thời hạn trả nợ, không hạ bậc tín dụng, không giảm hạn mức vay; đôn đốc đẩy nhanh việc triển khai chính sách hỗ trợ DN 2% lãi suất khi vay vốn nhân hàng thương mại theo Nghị định 31 của Chính phủ và Thông tư số 03 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

XÂY DỰNG ĐỒNG BỘ HẠ TẦNG KỸ THUẬT KCN BECAMEX

► Anh Tuấn

KCN Becamex Bình Định thuộc xã Canh Vinh, huyện Vân Canh (Phân khu 7, KKT Nhơn Hội), có quy mô 1.000ha, do Cty CP Becamex Bình Định làm chủ đầu tư. Từ tháng 3/2021, chủ đầu tư đã tích cực ứng tiền và phối hợp với

các đơn vị liên quan triển khai công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án, đồng thời thi công san nền và hạ tầng kỹ thuật của giai đoạn 1 (200ha). Đến cuối quý 1/2022 đã cho thuê đất đối với 01 nhà đầu tư thứ cấp (Cty TNHH Kurz

Việt Nam), để triển khai dự án (12ha), hiện nhà đầu tư đang triển khai xây dựng nhà máy.

Về xây dựng hạ tầng kỹ thuật KCN, đến nay chủ đầu tư đã bàn giao mặt bằng các vị trí xây dựng móng cột cho Ban QLDA Điện

nông thôn miền Trung để triển khai xây dựng tuyến điện, trạm biến áp TBA 110kV phục vụ cấp điện cho KCN vào cuối tháng 12/2022, hiện nay đã xây dựng hoàn thành trạm biến áp 110KV (43MW), lắp dựng hoàn thành 9/11 trụ, còn 02 trụ đang xây dựng móng trụ.

Đối với dự án cấp nước, Công ty CP cấp thoát nước Bình Định thi công xong tuyến cấp điện 22kV và trạm biến áp, đang xây dựng hệ thống cấp nước thô, nhà hóa chất, tường rào, khoan 02 giếng, lắp đặt một số thiết bị thiết yếu và đã cấp nước sạch về KCN với công suất 800m³/ngđ...hiện Công ty CP cấp thoát nước Bình Định đang phối hợp với UBND xã Canh Vinh, để hoàn



Công trình Khu xử lý nước thải tập trung

thành công tác bồi thường, GPMB và xây dựng toàn bộ tuyến ống dẫn nước, khoan thêm 02 giếng nước, bảo đảm hoàn thành nhà máy cấp nước cho KCN với công suất 2.000m³/ngđ vào cuối năm 2022.

Đối với công trình Khu xử lý nước thải tập trung, theo đồ án quy hoạch đã

được phê duyệt thì Khu xử lý nước thải tập trung có quy mô diện tích 5,39ha, được quy hoạch để thu gom xử lý toàn bộ nước thải của KCN Becamex và 04 Khu tái định cư và dân cư của Phân khu 7, với tổng công suất dự kiến là 30.174m³/ngày đêm, hiện đã xây dựng cơ bản hoàn chỉnh phân kỳ 1 (4.000m³/ngđ), đang vận hành thử nghiệm thiết bị.

Việc Chủ đầu tư đang khẩn trương xây dựng hoàn chỉnh hệ thống hạ tầng kỹ thuật KCN Becamex Bình Định sẽ thuận lợi trong công tác thu hút đầu tư các dự án sản xuất công nghiệp, nhằm góp phần giải quyết việc làm, tăng giá trị sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh./.



Công trình Trạm điện 110KV

BÌNH ĐỊNH trong phát triển cụm liên kết ngành ven biển

► *Dương Ngọc Oanh*

Vừa qua, Thủ tướng chính phủ đã ban hành Quyết định số 892/QĐ-TTg ngày 26/7/2022 phê duyệt Đề án phát triển cụm liên kết ngành kinh tế biển gắn với xây dựng các trung tâm kinh tế biển mạnh thời kỳ đến năm 2030. Theo đó, mục tiêu tổng quát là nhằm tạo dựng các cụm liên kết ngành kinh tế biển phát triển hiệu quả, có sức cạnh tranh hội nhập cao gắn với xây dựng các trung tâm kinh tế biển mạnh của quốc gia, tạo động lực thúc đẩy phát triển nhanh, bền vững kinh tế biển cả nước và các khu vực vùng biển và ven biển trên tất cả các mặt kinh tế, văn hóa xã hội, môi trường, quốc phòng an ninh hướng đến Việt Nam trở thành quốc gia biển mạnh thời kỳ đến năm 2030. Về

mục tiêu cụ thể, phấn đấu đến năm 2030 hình thành được khoảng 7 cụm liên kết ngành kinh tế biển ở những khu vực vùng biển và ven biển có lợi thế; Phát triển cụm liên kết ngành kinh tế biển trước hết ở những khu vực trọng điểm gắn với xây dựng thành trung tâm kinh tế biển mạnh của quốc gia, trong đó phát triển được 3-4 trung tâm kinh tế biển mạnh hàng đầu ở Đông Nam Á; đồng thời, phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng kinh tế cao hơn mức tăng trưởng chung của cả nước từ 1,2 lần trở lên.

Theo Phương hướng nhiệm vụ phát triển, các cụm liên kết ngành kinh tế biển gắn với xây dựng các trung tâm kinh tế biển mạnh của quốc gia sẽ hình thành 7 cụm

liên kết như sau: (1)Cụm liên kết ngành kinh tế biển ở phía Bắc (thuộc vùng biển và ven biển: Quảng Ninh - Hải Phòng - Thái Bình - Nam Định - Ninh Bình) với khu vực trọng điểm phát triển ở Hải Phòng - Quảng Ninh gắn với xây dựng thành trung tâm kinh tế biển mạnh có tầm quốc tế hàng đầu ở Đông Nam Á, (2) Cụm liên kết ngành kinh tế biển ở Bắc Trung Bộ (thuộc vùng biển và ven biển: Thanh Hóa - Nghệ An - Hà Tĩnh - Quảng Bình) với khu vực trọng điểm phát triển là ven biển Nghệ An - Hà Tĩnh gắn với xây dựng thành trung tâm kinh tế biển mạnh có tầm quốc tế, (3) Cụm liên kết ngành kinh tế biển ở Trung Trung Bộ (thuộc vùng biển và ven biển: Quảng Trị - Thừa Thiên Huế - Đà Nẵng - Quảng Nam - Quảng Ngãi) với khu vực trọng điểm phát triển ở Đà Nẵng - Thừa Thiên Huế gắn với xây dựng thành trung tâm kinh tế biển mạnh có tầm quốc tế hàng đầu ở Đông Nam Á, (4) Cụm liên kết ngành kinh tế biển ở Nam Trung Bộ (thuộc vùng biển và ven biển: Bình Định - Phú Yên - Khánh Hòa - Ninh



Bán đảo Phương Mai, khu Kinh tế Nhơn Hội đang vươn mình bứt phá (Ảnh internet)



nghiệp chế biến hải sản, khoáng sản biển tập trung, công nghiệp năng lượng tái tạo; du lịch biển đảo phát triển các khu du lịch, đô thị du lịch biển có mức độ quốc tế hóa cao, liên kết các cơ sở du lịch biển với các cơ sở du lịch di sản, di tích văn hóa ven biển với trung tâm dịch vụ du lịch ở thành phố Nha Trang, thành phố Quy Nhơn; nuôi trồng hải sản, thủy sinh vật biển ứng dụng công nghệ cao và nghề cá xa bờ có phương tiện, thiết bị hiện đại khai thác ngư trường Nam Trung Bộ - Trường Sa với trung tâm dịch vụ hậu cần phục vụ nghề cá ở Cam Ranh và các trung tâm tập trung hoạt động nghề cá ở Bình Định, Ninh Thuận. Theo đó, Bình Định cũng đã xác định rõ 5 trụ cột tăng trưởng kinh tế của địa phương là: Công nghiệp; du lịch; dịch vụ cảng và logistics (bao gồm cảng biển và cảng hàng không)... Đồng thời, góp phần thực hiện mục tiêu đến năm 2025, Bình Định trở thành trung

- Cà Mau) với trọng điểm phát triển là ở vùng đảo Phú Quốc và khu vực ven biển thành phố Rạch Giá - thành phố Cà Mau - Khu kinh tế Năm Căn gắn với xây dựng thành trung tâm kinh tế biển mạnh có tầm quốc tế.

Bình Định nằm trong Cụm liên kết ngành kinh tế biển ở Nam Trung Bộ thuộc vùng biển và ven biển Bình Định - Phú Yên - Khánh Hòa - Ninh Thuận, phát triển với những ngành lĩnh vực ưu tiên như: cảng biển tổng hợp trung chuyển hàng hóa trong nước, quốc tế và cảng chuyên dụng phục vụ du lịch, quốc phòng; công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng xuất khẩu, công



Thuận) với khu vực trọng điểm phát triển ở Khánh Hòa - Nam Phú Yên gắn với xây dựng thành trung tâm kinh tế biển mạnh có tầm quốc tế cao ở Đông Nam Á, (5) Cụm liên kết ngành kinh tế biển ở vùng Đông Nam Bộ mở rộng (thuộc vùng biển và ven biển: Bình Thuận - Bà Rịa - Vũng Tàu - Đông Nam thành phố Hồ Chí Minh - Tiền Giang) với khu vực trọng điểm phát triển ở Bà Rịa - Vũng Tàu - Đông Nam thành phố Hồ Chí Minh gắn với xây dựng là trung tâm kinh tế biển mạnh có tầm quốc tế hàng đầu ở Đông Nam Á, (6) Cụm liên kết ngành kinh tế biển phía Đông vùng Tây Nam Bộ (thuộc vùng biển và ven biển: Bến Tre - Trà Vinh - Cần Thơ - Sóc Trăng - Bạc Liêu - Đông Nam Cà Mau) với trọng điểm phát triển ở khu vực dọc hạ nguồn cửa sông Hậu (thuộc Trà Vinh - Cần Thơ - Sóc Trăng) gắn với xây dựng thành trung tâm kinh tế biển mạnh có tầm quốc tế, (7) Cụm liên kết ngành kinh tế biển Tây Nam (thuộc vùng biển và ven biển Kiên Giang

tâm trung chuyên và dịch vụ cảng biển, logistics, vận tải, dịch vụ xuất - nhập khẩu, công nghiệp chế tạo, chế biến khu vực miền Trung - Tây Nguyên

Rõ ràng, với những ưu tiên phát triển tập trung đó, các KCN và khu kinh tế Nhơn Hội của Bình Định càng nắm giữ vai quan trọng, đặc biệt là các lĩnh vực công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng, chế biến thủy sản công nghiệp năng lượng tái tạo, phát triển đô thị và du lịch biển đảo. Hiện nay, trên địa bàn các KCN và KKT đã có 21 dự án du lịch nghỉ dưỡng với tổng vốn đăng ký 50.534,53 tỷ đồng, 12 Dự án phát triển khu đô thị với tổng vốn 33.554,51 tỷ đồng, 5 dự án năng lượng tái tạo khoảng 5.686,3 tỷ đồng. Trong đó, một số dự án đã hoàn thiện xây dựng và hoạt động như các dự án điện gió: Phương Mai 1, Phương Mai 3, Nhơn Hội 1 và 2, điện mặt trời Fujiwara; một số dự án khác đưa vào hoạt động một phần như khu du lịch Trung Lương, Maia Beach Resort, Khu du lịch kỳ Co, ...; các dự án đang triển khai quyết liệt với quy mô lớn như Hải Giang Merry Land, Khu nghỉ dưỡng cao cấp Cát Hải Bay (Vĩnh Hội), các khu đô thị mới Nhơn Hội, Trong kế hoạch thực hiện những nhiệm vụ trọng tâm năm nay của ban Quản lý khu kinh tế, chỉ tiêu thu hút vốn đầu tư sẽ vào khoảng trên 20.000 tỷ đồng và vốn đầu tư thực hiện khoảng 5.000 tỷ đồng. Thực tế đến thời điểm hiện nay các con số đạt được còn thấp nhưng có đủ căn cứ để dự báo sẽ hoàn thành và vượt mức các chỉ tiêu trên.

CÔNG TÁC QUY HOẠCH CÁN BỘ TẠI BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ

Căn cứ Kế hoạch số 17-KH/TU ngày 21/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch số 01-KH/BCSD ngày 25/5/2022 của Ban cán sự Đảng UBND tỉnh thực hiện công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2026-2031; Thực hiện theo quy trình quy hoạch cán bộ, ngày 05/5/2022 BQL KKT ban hành Kế hoạch số 16/KH-BQL về thực hiện công tác quy hoạch cán bộ chủ chốt của BQL KKT tỉnh.

Trên cơ sở Kế hoạch đã ban hành, trong quý 2/2022, BQL KKT đã thực hiện hoàn thành công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2026 - 2031. Kết quả, Trường ban đã ban hành các quyết định phê duyệt nhân sự bổ sung quy hoạch giai đoạn 2020-2025 và phê duyệt nhân sự quy hoạch nhiệm kỳ 2026-2031 đối với các chức danh thuộc thẩm quyền; gồm: Trưởng, Phó phòng chuyên môn; Trưởng, Phó Văn phòng đại diện BQL tại KCN, KKT; Giám đốc, Phó Giám đốc và Trưởng, Phó phòng Ban Quản lý dự án và giải phóng mặt bằng KKT.

Đồng thời, BQL KKT đã trình UBND tỉnh đề nghị xem xét phê duyệt nhân sự quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý bổ sung giai đoạn 2020-2025 và quy hoạch nhiệm kỳ 2026-2031 đối với các chức danh Trưởng ban, Phó Trưởng ban BQL KKT theo quy định.

Trên cơ sở thực trạng công chức, viên chức hiện có của cơ quan và kết quả quy hoạch cán bộ được phê duyệt, BQL KKT ban hành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức cho cả giai đoạn 2022-2030. Hàng năm dựa trên kế hoạch của tỉnh, BQL KKT triển khai kế hoạch và lập danh sách cử công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp nhằm từng bước chuẩn hóa cán bộ lãnh đạo, quản lý của cơ quan, đáp ứng yêu cầu trước mắt và lâu dài./.

► Lê Thị Thanh Hương

Bốn trọng tâm công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030

Có những vấn đề rất lớn, có tính chất phức tạp, không chỉ là riêng Việt Nam mà còn gắn với toàn cầu, do đó cần phải đổi mới tư duy về cách tiếp cận mô hình phát triển, đặt ra những định hướng, mục tiêu phù hợp và có tính thực thi cao để thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước...

Kết luận tại hội thảo với chủ đề “*Chủ trương và chính sách công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*” diễn ra ngày 28/9 tại TP.HCM, ông Trần Tuấn Anh, Trưởng Ban Kinh tế Trung ương cho rằng qua 35 năm Đổi mới, nhiều vấn đề về lý luận và thực tiễn về mô hình, chính sách công nghiệp hóa, hiện đại hóa cần phải được tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện để đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh hơn và bền vững hơn.

Bối cảnh quốc tế đã có nhiều biến động với sự cạnh tranh ảnh hưởng của các cường quốc, cùng với đó những xu thế lớn, vấn đề toàn cầu hóa, tự do hóa thương mại và hội nhập quốc tế diễn ra nhanh chóng, sự phát triển mạnh mẽ của khoa học - kỹ thuật và đổi mới sáng tạo đã hình thành và thúc đẩy cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư mang tính đột phá, tác động sâu rộng và đa chiều; bên cạnh đó, những yêu cầu về bảo đảm an toàn môi trường gắn với những cam kết của cộng đồng quốc tế, các vấn đề về an ninh phi truyền thống,... đã làm thay đổi căn bản tư duy về công nghiệp hóa, hiện đại hóa.



Bối cảnh quốc tế đã có nhiều biến động đã làm thay đổi căn bản tư duy về CNH, HĐH

Trong bối cảnh này, Trưởng Ban Kinh tế Trung ương cho rằng công nghiệp hóa, hiện đại hóa thời gian tới cần tập trung vào 4 nội dung chính.

Thứ nhất, công nghiệp hóa, hiện đại hóa dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo gắn với yêu cầu tăng trưởng xanh, phát triển bền vững và bao trùm; đặt con người vào vị trí trung tâm, xác định rõ nhân dân là đối tượng phục vụ, thụ hưởng đồng thời khẳng định rõ công nghiệp hóa, hiện đại hóa cũng là sự nghiệp toàn dân, cần lấy hiệu quả kinh tế - xã hội làm tiêu chuẩn cơ bản để xác định phương án phát triển, lựa chọn

dự án đầu tư và công nghệ.

“Cần thực hiện mô hình công nghiệp hóa, hiện đại hóa giai đoạn tới trên cơ sở xác lập lộ trình và bước đi cụ thể, có trọng tâm, trọng điểm để tạo ra các đột phá phát triển và các cực tăng trưởng kinh tế”, ông Trần Tuấn Anh nhấn mạnh.

Thứ hai, khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo được coi là chìa khóa để Việt Nam nắm bắt các cơ hội và vượt qua các thách thức thời đại, đồng thời tận dụng tốt cơ hội của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư để có sự bứt phá, vượt lên trong một số ngành và lĩnh vực.

Do đó, bên cạnh việc tiếp

tục các giải pháp duy trì, phát triển những động lực tăng trưởng hiện có về đầu tư, tiêu dùng, xuất khẩu và tạo động lực tăng trưởng mới như phát triển vùng, liên vùng, đô thị, kinh tế biển... Trưởng Ban kinh tế cho rằng cần đặc biệt chú trọng đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo; thúc đẩy tự động hóa, số hóa và thông minh hóa các ngành, lĩnh vực của nền kinh tế và đời sống xã hội thông qua ứng dụng khoa học, công nghệ, nhất là công nghệ thông tin, công nghệ số và các công nghệ của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Việc xây dựng và hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách nhất là một số cơ chế chính sách đặc thù, vượt trội để tạo điều kiện để thúc đẩy một số ngành, lĩnh vực trong khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, trong ứng dụng, chuyển giao công nghệ là hết sức cần thiết.

Phát huy tinh thần khởi nghiệp quốc gia, khơi dậy mạnh mẽ khát vọng, ý chí tự cường và sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Thứ ba, yêu cầu thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa của Việt Nam phải đặt trong bối cảnh mới, trong chuỗi sản xuất, kinh doanh toàn cầu đã thay đổi.

Theo đó, hướng tiếp cận công nghiệp hóa, hiện đại hóa



trong giai đoạn tới phải chú trọng nâng cao nội lực của nền kinh tế, hình thành năng lực sản xuất mới có tính tự chủ và khả năng thích ứng, chống chịu cao; tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị công nghiệp toàn cầu thông qua đẩy mạnh học tập, cải tiến, làm chủ về công nghệ nhất là các công nghệ lõi, công nghệ nguồn, công nghệ số, công nghệ vật liệu cơ bản.

Chú trọng phát triển công nghiệp hỗ trợ; ưu tiên phát triển lực lượng doanh nghiệp công nghiệp trong nước lớn mạnh, đổi mới thu hút FDI theo hướng có chọn lọc, chất lượng cao và bảo đảm yêu cầu về liên kết với doanh nghiệp trong nước; đặc biệt chú trọng khai thác có hiệu quả thị trường trong nước; bảo đảm quốc phòng, an ninh kinh tế và giải quyết tốt các vấn đề phát sinh về xã hội trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Cuối cùng, phát huy tối đa nguồn lực con người là trung

tâm, chủ thể, nguồn lực chủ yếu và mục tiêu của quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Trong đó, đặc biệt coi trọng và đẩy mạnh giáo dục, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho các ngành công nghiệp ưu tiên, công nghiệp mũi nhọn, các ngành công nghiệp mới có tính chiến lược theo từng giai đoạn.

Xây dựng và triển khai Chương trình đào tạo và chính sách trọng dụng nhân tài trong các ngành, lĩnh vực ưu tiên; triển khai đồng bộ các cơ chế, chính sách để ngăn chặn cơ bản tình trạng chảy máu chất xám. Quan tâm hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng, đào tạo lại nghề; thực hiện liên kết chặt chẽ giữa các doanh nghiệp, cơ sở sử dụng lao động, cơ sở đào tạo và Nhà nước để phát triển nguồn nhân lực theo nhu cầu của xã hội...

► (Sưu tầm, giới thiệu)

PHỐI HỢP QUẢN LÝ, NGĂN CHẶN TÌNH TRẠNG KHAİ THÁC, VẬN CHUYỂN KHOÁNG SẢN TRÁI PHÉP ĐI QUA ĐỊA BÀN KCN PHÚ TÀI

► Nguyễn Thanh Nguyên

Nhằm phối hợp hiệu quả quản lý Nhà nước về tài nguyên khoáng sản, trong thời gian qua, tỉnh Bình Định đã đẩy mạnh công tác phổ biến, tuyên truyền Luật Khoáng sản, các văn bản quy phạm pháp luật về công tác quản lý, bảo vệ tài nguyên khoáng sản nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ quản lý, bảo vệ; tránh khai thác tài nguyên khoáng sản trái phép. Tuy nhiên, trong thời gian qua hiện tượng khai thác tài nguyên khoáng sản trái phép vẫn còn diễn ra, trong đó khu vực phía Đông núi Hòn Chà vẫn còn diễn biến rất phức tạp, gây thất thoát tài nguyên khoáng sản, an toàn xã hội; mặt khác để lại hệ lụy lớn đến môi trường, gây sa bồi thủy phá ảnh hưởng đến hạ tầng KCN Phú Tài và phía hạ lưu, làm ảnh hưởng đến đời sống của nhân dân vùng lân cận.

Thực hiện chức năng quản lý nhà nước, BQL KKT đã tham gia Tổ kiểm tra khai thác, vận chuyển



Hình ảnh máy đào khai thác trái phép bị thu giữ

khoáng sản trái phép trên địa bàn phường Trần Quang Diệu, Bùi Thị Xuân, xã Phước Mỹ; theo đó đã thường xuyên phối hợp kiểm tra, giám sát, xử lý kịp thời các trường hợp khai thác đá trái phép, tịch thu các phương tiện, máy móc khai thác. Mặt khác, chỉ đạo Chủ đầu tư hạ tầng KCN đã xây dựng đoạn tường rào ngăn cách KCN với khu vực phía Đông núi Hòn Chà với chiều dài 931 m (từ Cty Tân Phước đến giáp Tây Bắc Cty Xuân Nguyên).

Đồng thời, đã chỉ đạo Chủ đầu tư hạ tầng KCN phối hợp với lực lượng Công an và chính quyền địa phương rà soát, tháo dỡ một số đoạn đầu tuyến đường dân sinh nhằm tránh việc lợi dụng các tuyến đường này khai thác, vận chuyển khoáng sản trái phép; triển khai làm tường cứng bằng bê tông kiên cố, không để phương tiện vận chuyển đá trái phép lưu thông được. Ngoài ra, BQL KKT có Văn bản số 1002/BQL-VPĐD ngày 14/7/2022 yêu cầu các doanh

► nghiệp chế biến đá tại các KCN Phú Tài và Long Mỹ, không được tiêu thụ khoáng sản từ hoạt động khai thác trái phép tại khu vực núi Hòn Chà; đồng thời đề nghị các doanh nghiệp khi phát hiện có hành vi khai thác khoáng sản trái phép tại khu vực núi Hòn Chà, kịp thời thông tin với các cơ quan chức năng để xử lý. Trường hợp, phát hiện doanh nghiệp tiếp tay tiêu thụ khoáng sản

từ hoạt động khai thác trái phép tại khu vực núi Hòn Chà, BQL KKT sẽ phối hợp với cơ quan chức năng xử lý nghiêm theo quy định pháp luật.

Thời gian gần đây, hoạt động khai thác trái phép cơ bản đã giảm, nhưng vẫn còn một số ít các đối tượng lén lút tiếp tục khai thác. Nhằm giải quyết dứt điểm nạn khai thác khoáng sản trái phép, BQL KKT

ngợi Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND TP Quy Nhơn, các địa phương liên quan tăng cường hơn nữa công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về Luật Khoáng sản; tiếp tục công tác trình sát, kiểm tra, phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm các đối tượng khai thác khoáng sản trái phép. góp phần đưa công tác quản lý khoáng sản của tỉnh ta ngày càng đi vào nề nếp.

ĐẦU TƯ SỬA CHỮA NÂNG CẤP TUYẾN ĐƯỜNG NHƠN HẢI - NHƠN HỘI

Nhằm từng bước hoàn thiện hạ tầng giao thông của xã Nhơn Hải nói riêng và Khu kinh tế Nhơn Hội nói chung, UBND tỉnh đã có chủ trương giao cho UBND TP. Quy Nhơn làm Chủ đầu tư xây dựng sửa chữa, nâng cấp 1,1Km tuyến đường Nhơn Hải – Nhơn Hội và BQL KKT làm chủ đầu tư xây dựng sửa chữa, nâng cấp đoạn tuyến còn lại của tuyến đường với chiều dài L=4,13Km.

Hiện nay, UBND Thành phố Quy Nhơn đã đầu tư sửa chữa nâng cấp hoàn thành 1,1Km đoạn từ xã Nhơn Hải đến Trạm Tăng áp Nhơn Hội. Riêng 4,13Km còn lại được chia làm 02 đoạn. Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND

tỉnh tại Văn bản số 1299/UBND-KT ngày 12/3/2021 và Nghị Quyết số 03/NQ-HĐND ngày 23/3/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIII kỳ họp thứ 5, BQL KKT đã triển khai xây dựng sửa chữa nâng cấp đoạn 1, với chiều dài L=2,53Km (dự kiến hoàn thành vào quý 3/2022) và hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư đoạn 2, chiều dài L=1,6Km, dự kiến triển khai xây dựng vào quý 3/2022 và hoàn thành vào quý 1/2023.

Tuyến đường được đầu tư sửa chữa nâng cấp đạt tiêu chuẩn Đường đô thị, cấp kỹ thuật 30 bao gồm: Hệ thống nền mặt đường, thoát nước, điện chiếu sáng và các công trình phụ trợ, với quy mô

mặt cắt ngang: $B_{nền} = 13,0m$ (Bề rộng mặt đường: $B_{mặt} = 12,0m$, bề rộng lề đường: $B_{lề} = 0,5m \times 2 \text{ bên} = 1,0m$).

Sau khi được thi công hoàn thành, đưa vào khai thác, sử dụng tuyến đường Nhơn Hải - Nhơn Hội, sẽ từng bước hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật của Khu kinh tế Nhơn Hội theo quy hoạch, phát huy tiềm năng của các dự án khu vực phía Nam Khu kinh tế Nhơn Hội, góp phần đảm bảo an toàn giao thông, tạo thuận lợi cho việc thông thương giữa xã Nhơn Hải với các khu vực lân cận trong Khu kinh tế, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, dịch vụ du lịch của tỉnh trong thời gian đến./.

► Đinh Duy Gia

ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC TRONG KKT, KCN

► Nhật Dũng

Xác định tầm quan trọng của công tác CCHC, với chức năng tham mưu, giúp việc cho UBND tỉnh quản lý về đầu tư, xây dựng, môi trường, lao động... trong Khu kinh tế Nhơn Hội và các KCN của tỉnh. Trong thời gian qua, trên cơ sở truyền thông về công tác CCHC nhà nước của tỉnh, công tác tuyên truyền về CCHC đã được BQL KKT tập trung chỉ đạo thực hiện và ban hành nhiều văn bản chỉ đạo riêng về nội dung này theo từng năm, từng giai đoạn, từng thời điểm. Trên cơ sở đó, các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc đã bám sát nhiệm vụ CCHC, chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức tuyên truyền về công tác CCHC cho CBCC, VC thông qua hình thức như tổ chức Hội nghị phổ biến giáo dục pháp luật định kỳ 01 lần/năm; chuyên văn bản trên hệ thống văn phòng điện tử Idesk để các phòng, bộ phận chủ

động nghiên cứu tổ chức thực hiện gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao; viết tin, bài đăng trên Website, Bản tin KKT; phát tờ rơi tại Trung tâm hành chính công và lồng ghép tuyên truyền CCHC với công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng nhu cầu nắm bắt, tìm hiểu thông tin về CCHC của công chức, viên chức và các tổ chức, nhà đầu tư, doanh nghiệp. Các nội dung thông tin, tuyên truyền tập trung vào các quy định, các văn bản, hướng dẫn của các cấp về tổ chức thực hiện các nhiệm vụ CCHC.

Đối với các Chủ đầu tư, Doanh nghiệp đang hoạt động trong KKT, KCN, hàng năm phối hợp với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh, cơ quan Bảo hiểm xã hội, Công đoàn KKT tổ chức Hội nghị tuyên truyền từ 01 - 02 lần/năm, Hội nghị đối thoại với doanh nghiệp để hướng dẫn, giải đáp những thắc mắc, quy định mới liên quan đến lĩnh vực đầu tư, quản lý quy hoạch và xây dựng, quản lý tài nguyên và môi

LỢI ÍCH ĐỐI VỚI NGƯỜI DÂN VÀ DOANH NGHIỆP KHI SỬ DỤNG DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN



trường, lĩnh vực lao động, bảo hiểm...; kết hợp phát hành tờ rơi hướng dẫn về quy trình nộp hồ sơ TTHC trực tuyến khi nhà đầu tư, doanh nghiệp tham gia thủ tục hành chính tại Bộ phận 1 cửa Trung tâm Hành chính công tỉnh.

Đồng thời, xây dựng chuyên mục Cải cách hành chính trên Website của Ban và thường xuyên đăng tin bài, cập nhật các quy định mới liên quan về cải cách hành chính, qua đó đã đổi mới cách cung cấp thông tin bằng Infographic (đồ họa thông tin) nhằm để truyền đạt những thông tin văn bản phức tạp thành những thông tin, hình ảnh ngắn gọn, trực quan, sinh động giúp người đọc khai thác nội dung cần thiết một cách nhanh chóng và dễ nhớ.

Chỉ đạo đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành, giải quyết công việc như sử dụng chữ ký số cá nhân chuyên dùng, hộp thư điện tử công vụ, các phần mềm dùng chung, phần mềm

chuyên ngành của tỉnh... tuyên truyền triển khai thực hiện sử dụng dịch vụ công trực tuyến; việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích, thanh toán điện tử và không dùng tiền mặt nhằm tiết kiệm chi phí của người dân, tổ chức và nguồn lực xã hội; đôn đốc cập nhật kịp thời bộ thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi bổ sung, thay thế lên Cổng dịch vụ công tỉnh và có banner liên kết đến Trang thông tin điện tử BQL KKT để phục vụ công tác tra cứu, theo dõi thông tin trực tuyến về trạng thái, tình trạng giải quyết hồ sơ, công khai các quy trình, thủ tục hành chính đến các nhà đầu tư, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong và ngoài nước khi tham gia giao dịch thủ tục hành chính tại BQL KKT.

Trong thời gian tới, BQL KKT tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến quy định về công tác CCHC thuộc các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý như: quy hoạch, đầu tư, xây dựng, môi trường, lao động... Chú trọng công tác giải phóng mặt bằng sạch để thu hút đầu tư, thu hút các dự án lớn, ưu tiên thu hút dự án có công nghệ sạch, sử dụng nhiều lao động. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ nghiệp vụ, tính chuyên nghiệp, trách nhiệm, sự năng động, trung thực, kỷ cương, gương mẫu, tận tâm phục vụ Nhà đầu tư trong giải quyết công việc của cán bộ, công chức. Tiên tiến hiện đại hóa nền hành chính, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ để xây dựng môi trường giao tiếp giữa chính quyền với Nhân dân một cách văn minh, hiện đại, tăng “chỉ số minh bạch” của nền hành chính Nhà nước, góp phần nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công, cải thiện môi trường đầu tư, thu hút các nguồn lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Sửa chữa nâng cấp tuyến đường ĐT 639 (đoạn Km0+450–Km5+00)

Tuyến đường ĐT 639 (Tuyến Nhơn Hội – Tam Quan) đoạn qua Khu kinh tế Nhơn Hội đã đầu tư hoàn chỉnh theo bề rộng nền 6,5m trong đó mặt đường BTN rộng 5,5m, riêng đoạn từ Km0+450 – Km5+00 với chiều dài 4,55km với mặt đường hiện trạng BTXM rộng 3,5m đã xuống cấp, lề 1,5m mỗi bên gia cố lán nhựa đã hư hỏng hoàn toàn gây mất an toàn giao thông khi lưu thông trên đoạn tuyến. Theo kiến nghị của cử tri và nhân dân xã Nhơn Hội, UBND tỉnh đã có chủ trương giao cho BQL KKT làm Chủ đầu tư xây dựng đầu tư Sửa chữa, nâng cấp tuyến đường ĐT. 639 (Tuyến Nhơn Hội – Tam Quan) đoạn Km0+450 – Km5+00 trên.

Thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 23/3/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIII kỳ họp thứ 5, BQL KKT đã khẩn trương hoàn thành các thủ tục đầu tư xây dựng theo quy định. Dự án dự kiến triển khai thi công sửa chữa nâng cấp tuyến đường vào Quý 3/2022, với quy mô theo tiêu chuẩn Đường cấp VI đồng bằng bao gồm: Sửa chữa, mở rộng, thảm Bê tông nhựa mặt đường; hệ thống thoát nước; gia cố mái taluy và hoàn thiện hệ thống an toàn giao thông. Tuyến có chiều dài L=4,55km, với quy mô mặt cắt ngang: $B_{\text{nền}} = 6,5\text{m}$ (Bề rộng mặt đường: $B_{\text{mặt}} = 5,5\text{m}$, bề rộng lề đường: $B_{\text{lề}} = 0,5\text{m} \times 2 \text{ bên} = 1,0\text{m}$), kết cấu mặt đường bê tông nhựa.

Sau khi được thi công hoàn thành, đưa vào khai thác, sử dụng tuyến đường ĐT. 639 (Tuyến Nhơn Hội – Tam Quan) đoạn Km0+450 – Km5+00, sẽ từng bước hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật của Khu kinh tế Nhơn Hội theo quy hoạch, góp phần đảm bảo an toàn giao thông, tạo thuận lợi cho việc thông thương giữa xã Nhơn Hội với các khu vực lân cận trong Khu kinh tế, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, dịch vụ du lịch của tỉnh trong thời gian đến./.

► Đinh Duy Gia



GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ CỦA CÁC DỰ ÁN CÓ VỐN ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

► **Đặng Nguyễn Phúc**

Trong thời gian qua, ngoài nhiệm vụ tăng cường thu hút nguồn vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) và các dự án có vốn đầu tư nước ngoài thì nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các dự án FDI sau cấp phép cũng được các cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư quan tâm. Bên cạnh công tác thu hút nguồn vốn FDI vào trong nước, thì hiệu quả của nguồn vốn này với sự phát triển của nền kinh tế mới thực sự quan trọng, do vậy việc tăng cường kiểm tra, giám sát các dự án FDI nhằm kịp thời phát hiện khó khăn, vướng mắc của DN để tìm giải pháp hỗ trợ và tháo gỡ khó khăn; đôn đốc các dự án chậm tiến độ, chậm triển khai hoặc chưa tuân thủ các cam kết; đồng thời, xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật.

Xuất phát từ thực tế nêu trên, trên cơ sở Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá đầu tư, ngày 14/02/2022, Bộ

Kế hoạch và Đầu tư đã ban hành Thông tư số 02/2022/TT-BKHĐT hướng dẫn về công tác giám sát, đánh giá đầu tư đối với hoạt động đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.

Theo Quy định, dự án FDI được định nghĩa là dự án do tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài hoặc dự án được đầu tư theo hình thức Hợp đồng hợp tác kinh doanh có sự tham gia của nhà đầu tư nước ngoài hoặc tổ chức kinh tế có nhà đầu tư, tổ chức kinh tế nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ hoặc có đa số thành viên hợp danh là cá nhân nước ngoài đối với tổ chức kinh tế là công ty hợp danh. Đồng thời xác định kiểm tra việc thực hiện công tác quản lý nhà nước về đầu tư nước ngoài là hoạt động được thực hiện định kỳ theo kế hoạch hoặc đột xuất của các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền đối với cơ quan đăng ký đầu tư về Công tác cấp, điều chỉnh, thu hồi GCN đăng ký đầu tư; Công tác quản lý sau khi cấp GCN đăng ký đầu tư và việc tuân thủ quy hoạch, kế hoạch

đã được các cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Nguyên tắc giám sát, đánh giá hoạt động đầu tư nước ngoài được quy định là đúng thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ, trình tự, thủ tục và trên cơ sở quy định pháp luật; Không chồng chéo, trùng lặp về phạm vi đối tượng, thời gian và nội dung kiểm tra; phối hợp trong theo dõi, kiểm tra, đánh giá; Kịp thời, khách quan, chính xác và nghiêm minh; Công khai, minh bạch, không gây cản trở, ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của các cơ quan, tổ chức kinh tế, dự án có vốn đầu tư nước ngoài đang trong quá trình giám sát, đánh giá.

Thông tư quy định 3 hình thức kiểm tra hoạt động đầu tư nước ngoài tại Việt Nam, gồm:

- Kiểm tra định kỳ: được tiến hành trên cơ sở kế hoạch kiểm tra hàng năm được cơ quan có thẩm quyền quy định tại Điều 4 của Thông tư phê duyệt.

- Kiểm tra đột xuất: được thực hiện theo từng vụ việc,

trên cơ sở yêu cầu quản lý và tình hình thực tế hoặc trên cơ sở đề nghị, phản ánh của cơ quan, tổ chức, cá nhân về những vấn đề vướng mắc trong quá trình triển khai hoạt động đầu tư hoặc trong quá trình tổ chức thực hiện pháp luật, chính sách về đầu tư nước ngoài hoặc có dấu hiệu vi phạm trong hoạt động đầu tư của tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài và dự án có vốn đầu tư nước ngoài.

- Kiểm tra chuyên ngành: được tiến hành theo quy định của pháp luật chuyên ngành và trên cơ sở yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành nhằm đánh giá tình hình thực hiện các quy định của pháp luật liên quan tới lĩnh vực quản lý theo thẩm quyền.

Như vậy, Thông tư số 02/2022/TT-BKHĐT đã bổ sung trường hợp kiểm tra hoạt động đầu tư nước ngoài tại Việt Nam: "*Có dấu hiệu vi phạm trong hoạt động đầu tư của tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài và dự án có vốn đầu tư nước ngoài*".

Như vậy, theo thẩm quyền được phân công, theo phân cấp, ủy quyền của UBND tỉnh và các sở, ngành liên quan, BQL KKT có thẩm quyền thực hiện một số chức năng giám sát, đánh giá đầu

tư đối với hoạt động đầu tư nước ngoài như sau:

- Tổ chức thực hiện giám sát và đánh giá tổng thể về hoạt động đầu tư nước ngoài trong phạm vi quản lý;

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan và các cấp, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giám sát, đánh giá tình hình hoạt động của các tổ chức kinh tế, dự án có vốn đầu tư nước ngoài trên địa bàn khu kinh tế, khu, cụm công nghiệp được phân công quản lý.

Nội dung kiểm tra các tổ chức kinh tế, dự án có vốn đầu tư nước ngoài gồm:

- Tiến độ góp vốn điều lệ, tiến độ giải ngân vốn đầu tư đã đăng ký; tình hình góp vốn pháp định (đối với ngành, lĩnh vực có quy định vốn pháp định); tổng vốn đầu tư đã thực hiện và tỷ lệ so với tổng vốn đầu tư đăng ký;

- Tiến độ triển khai dự án; việc thực hiện các mục tiêu đầu tư của dự án; việc ứng dụng công nghệ đối với dự án thuộc diện thẩm định, có ý kiến về công nghệ (công nghệ áp dụng so với công nghệ đã được cơ quan có thẩm quyền thẩm định hoặc có ý kiến; việc thực hiện lắp đặt máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ của dự án

đầu tư); chuyển giao công nghệ đối với dự án có thực hiện chuyển giao công nghệ (đối tượng, nội dung, phương thức chuyển giao công nghệ, kết quả thực hiện chuyển giao công nghệ theo thỏa thuận giữa các bên); việc thực hiện các cam kết và đáp ứng điều kiện đầu tư, điều kiện tiếp cận thị trường, điều kiện hưởng ưu đãi đầu tư, hỗ trợ đầu tư của nhà đầu tư khi dự án đi vào hoạt động;

- Việc thực hiện các nghĩa vụ tài chính đối với nhà nước;

- Việc thực hiện các quy định pháp luật về lao động, quản lý ngoại hối, môi trường, đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy và các quy định về pháp luật chuyên ngành khác;

- Tình hình tài chính của tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài;

- Việc chấp hành quy định về giám sát, đánh giá đầu tư và về chế độ báo cáo, thống kê theo quy định; Các nội dung khác liên quan tới triển khai thực hiện dự án đầu tư.

Trước đây, hoạt động thu hút đầu tư nguồn vốn nước ngoài để triển khai các dự án tương đối nhộn nhịp. Tuy nhiên, việc giám sát thực hiện các dự án FDI

Chỉ còn 02 mức độ cung cấp dịch vụ công trực tuyến của Cơ quan Nhà nước

vẫn còn khá nhiều bất cập, hiệu quả triển khai các dự án FDI chưa cao. Việc Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành Thông tư số 02/2022/TT-BKHĐT ngày 14/02/2022 hướng dẫn về công tác giám sát, đánh giá đầu tư đối với hoạt động đầu tư nước ngoài tại Việt Nam chính là tạo ra hành lang pháp lý cho các cơ quan quản lý nhà nước, trong đó có Ban Quản lý Khu kinh tế, thực hiện tốt hơn nữa nhiệm vụ chính trị của mình, góp phần tăng dần tính hiệu quả của các dự án FDI trên địa bàn. Từ thực tế đó, ngày 24/3/2022, Ban Quản lý Khu kinh tế đã ban hành Kế hoạch số 14/KH-BQL về việc kiểm tra một số dự án đầu tư trên địa bàn Khu kinh tế Nhơn Hội và các KCN của tỉnh, trong đó có các dự án FDI, thời gian từ tháng 4/2022 đến tháng 9/2022 làm cơ sở báo cáo, đề xuất xử lý đối với một số vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai các dự án nêu trên. Hy vọng trong và sau quá trình kiểm tra, giám sát, sẽ tạo ra hiệu quả đáng kể trong công tác thu hút và triển khai thực hiện các dự án FDI, từ đó giải quyết tốt bài toán an sinh xã hội và tăng ngân sách địa phương.

Đây là nội dung quan trọng được nêu tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan Nhà nước trên môi trường mạng được Chính phủ ban hành ngày 24/6/2022 và có hiệu lực từ ngày 15/8/2022.

Cụ thể, Khoản 1 Điều 11 Nghị định 42/2022/NĐ-CP quy định cơ quan nhà nước cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo 02 mức độ bao gồm:

Thứ nhất, dịch vụ công trực tuyến toàn trình: là dịch vụ bảo đảm cung cấp toàn bộ thông tin về thủ tục hành chính, việc thực hiện và giải quyết thủ tục HC đều được thực hiện trên môi trường mạng. Việc trả kết quả được thực hiện trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.

Thứ hai, dịch vụ công trực tuyến một phần: Là dịch vụ công trực tuyến không bảo đảm các điều kiện quy định nêu trên.

Cơ quan nhà nước ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số tối đa trong quá trình cung cấp và xử lý dịch vụ công trực tuyến trên môi trường mạng trừ trường hợp tổ chức, cá nhân sử dụng dịch vụ phải hiện diện tại cơ quan nhà nước hoặc cơ quan nhà nước phải đi thẩm tra, xác minh tại

hiện trường theo quy định của pháp luật.

Đồng thời, cơ quan nhà nước cung cấp dịch vụ công trực tuyến có trách nhiệm: cải cách mô hình tổ chức, quy trình công việc để có thể ứng dụng tối đa công nghệ thông tin, công nghệ số trong hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên môi trường mạng; Đối xử công bằng, không phân biệt khi người dùng truy cập dịch vụ công trực tuyến trên các kênh cung cấp khác nhau; Kết nối, liên thông các kênh cung cấp để người dùng có thể truy cập thông tin trên nhiều kênh cung cấp khác nhau trong một lần sử dụng dịch vụ; Sẵn sàng, chủ động, kịp thời cung cấp dịch vụ công trực tuyến thuận tiện, dễ dàng, nhanh chóng, hướng tới việc cá thể hóa theo nhu cầu của tổ chức, cá nhân. Khuyến khích các cơ quan nhà nước cung cấp các dịch vụ công trực tuyến khác ngoài dịch vụ hành chính công trên môi trường mạng.

Nghị định 42/2022/NĐ-CP thay thế Nghị định 43/2011/NĐ-CP ngày 13.6.2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc Cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước.

► ND

MỘT SỐ GIẢI PHÁP HỖ TRỢ PHÁP LÝ CHO DOANH NGHIỆP TRONG KHU KINH TẾ VÀ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP

► Tô Đình Sử

Xuất phát từ nhận thức của nhiều chủ doanh nghiệp (DN) về vai trò của pháp luật trong hoạt động kinh doanh còn khá hạn chế, đặc biệt là các DN nhỏ và vừa đi lên từ mô hình sản xuất nhỏ, không được đào tạo hoặc bồi dưỡng bài bản về kiến thức pháp luật, thường làm việc theo thói quen. Bên cạnh đó, thực tế hiện nay có nhiều chủ DN quan niệm rằng: pháp luật là câu chuyện của nhà nước đặt ra để trói buộc DN, và nếu không có “chạy chọt” để “cởi trói” thì dù có giỏi pháp luật đến mấy cũng không thể làm được. Thực tế cho thấy, tuy chưa hoàn toàn loại trừ được tham nhũng, tiêu cực, nhưng nếu DN am hiểu pháp luật, thì hoàn toàn có thể tự bảo vệ mình trước các rủi ro pháp lý trong kinh doanh, cũng như dễ dàng hơn trong các giao dịch hành chính đối với cơ quan nhà nước.

Công tác hỗ trợ pháp lý cho DN trong thời gian trước đây chưa được chú trọng, vấn đề minh bạch thông tin điều hành luôn là sự cản

trở trong quá trình cải cách hành chính. Đội ngũ cán bộ làm công tác hỗ trợ pháp lý cho DN còn ít về số lượng, chưa thường xuyên được đào tạo, bồi dưỡng về kiến thức pháp luật và kỹ năng hỗ trợ pháp lý cho DN. Bên cạnh đó, đa số cán bộ làm việc kiêm nhiệm nên chất lượng công tác hỗ trợ pháp lý cho DN hiện nay chưa cao, trong khi đó kinh phí dành cho công tác hỗ trợ pháp lý cho DN còn hạn chế, do đó ảnh hưởng đến hiệu quả của công tác này. Tuy thời gian gần đây có nhiều chuyển biến, nhưng

về cơ bản vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu. Mức độ quan tâm đến việc hỗ trợ, giải đáp thắc mắc của các cơ quan nhà nước là không giống nhau và cũng không thường xuyên.

Trong nhiều năm qua, BQL KKT đã thường xuyên phối hợp với các ngành chức năng liên quan, nắm bắt những vấn đề cụ thể liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất của DN để phổ biến, tuyên truyền, hỗ trợ pháp lý cho DN nhưng vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu hoặc không thu hút sự quan



HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÁC DN 7 THÁNG ĐẦU NĂM 2022 VÀ KẾ HOẠCH 5 THÁNG CUỐI NĂM

► **Huỳnh Thanh Tùng**

tâm của DN. Định kỳ hàng năm, BQL KKT đều phối hợp các cơ quan liên quan tổ chức 03 Hội nghị phổ biến, pháp luật riêng cho DN nhưng số DN tham gia Hội nghị không được như mong muốn cả về số lượng và thành phần tham dự. Về số lượng DN tham dự trong mỗi Hội nghị thường chỉ chiếm khoảng 65% - 70% so với tổng số DN hoạt động trong KKT, KCN, năm sau số lượng DN tham gia có cao hơn năm trước nhưng không đáng kể. Về thành phần là lãnh đạo DN tham dự Hội nghị cũng rất ít thường chỉ từ 3% - 5%, đa số là cán bộ công đoàn hoặc cán bộ làm công tác tổ chức, nhân sự của DN, những thành phần này khi tham dự xong, đa số cũng ít báo cáo hoặc báo cáo không đầy đủ với lãnh đạo DN nên hiệu quả qua đợt phổ biến, tuyên truyền chưa cao.

Qua đó, cho thấy công tác hỗ trợ pháp lý cho DN hiện nay còn nhiều hạn chế, chưa phát huy hết hiệu quả.

Thứ nhất, vấn đề hỗ trợ thông tin pháp lý đã được tăng cường nhưng vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu của DN.

Thứ hai, nội dung các chương trình bồi dưỡng

kiến thức pháp luật và nhận thức từ phía DN còn nhiều hạn chế, hiệu quả chưa cao.

Thứ ba, quy định và thực trạng giải đáp pháp luật còn nhiều bất cập.

Để khắc phục những hạn chế trên, xin đề xuất một số giải pháp sau:

Thứ nhất, chủ động tiếp cận, tư vấn cho DN, nhất là phát hiện, tìm hiểu các vấn đề DN đang cần được hỗ trợ pháp lý, từ đó chủ động tiếp cận DN và đề nghị hỗ trợ.

Thứ hai, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và sử dụng truyền thông mạng xã hội để mở rộng phạm vi tiếp cận DN trong công tác hỗ trợ pháp lý, nhất là trong bối cảnh dịch Covid-19 như hiện nay.

Thứ ba, tăng cường triển khai các giải pháp hỗ trợ pháp lý; giải quyết tranh chấp trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của DN; nâng cao nhận thức của DN về vai trò của pháp chế DN, cách thức kiểm soát rủi ro pháp lý trong hoạt động của DN.

Thứ tư, cập nhật, cung cấp thông tin pháp lý, thông tin về những vấn đề thời sự liên quan đến hoạt động của DN; khó khăn, vướng mắc của DN cho người làm công

tác hỗ trợ pháp lý cho DN. Từ đó, tổ chức các diễn đàn đối thoại tư vấn pháp luật trực tuyến về các chủ đề pháp lý chuyên sâu và thực tiễn các vụ việc trong hoạt động đầu tư, kinh doanh nhằm hướng dẫn, tháo gỡ kịp thời cho DN.

Thứ năm, khuyến khích các DN thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến nội dung các quy định của pháp luật có liên quan đến người lao động. Xây dựng bản tin hỗ trợ DN, tờ gấp pháp luật và xử lý tình huống... để cấp, phát miễn phí cho DN. Có kế hoạch tiếp nhận kiến nghị của DN nhằm hoàn thiện các cơ chế, văn bản pháp luật.

Thứ sáu, hằng năm, tỉnh nên dành kinh phí hỗ trợ các sở, ban, ngành thường xuyên tiếp cận với DN để tăng cường các hoạt động về hỗ trợ pháp lý.

Ngoài ra, triển khai mạng lưới tư vấn viên pháp luật cho DN, cùng với đó huy động đội ngũ chuyên gia pháp lý, chuyên gia về kinh doanh, thương mại có nhiều kinh nghiệm thực tiễn để thực hiện các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho DN để hoạt động này ngày càng hiệu quả, thiết thực hơn.

Tổng doanh thu 7 tháng đầu năm là 26.304 tỷ đồng (đạt 58% kế hoạch năm, tăng 29,82% so với cùng kỳ năm 2021); Kim ngạch xuất khẩu 7 tháng đầu năm đạt 303 triệu USD (đạt 64,5% kế hoạch năm, tăng 30,5% so với năm 2021 và chiếm tỷ lệ 31% so với toàn tỉnh);

Xuất nhập khẩu hàng hóa trong 7 tháng đầu năm 2022 gặp nhiều khó khăn. Giá nhiên liệu tăng, đồng thời thiếu container, chi phí vận chuyển tăng. Bên cạnh đó tình hình chiến sự Nga - Ukraine buộc các doanh nghiệp phải tạm dừng giao dịch với Nga và chuyển sang tìm nhà cung ứng từ các nơi khác như Úc, Nam Mỹ, Nam Phi. Quan trọng hơn là sự thiếu hụt nguồn cung từ Nga và Ukraine làm tăng giá nguyên liệu đầu vào cho sản xuất trên toàn cầu.

Một số ngành, mặt hàng chính:

- *Đối với ngành chế biến gỗ*: Ngành chế biến gỗ đang là một trong những ngành chính thúc đẩy sản xuất công nghiệp phát triển với chỉ số sản xuất tăng 7,25%. Lượng đơn hàng của khách hàng nước ngoài thông thường triển khai vào tháng 3 hàng năm nhưng đến nay vẫn chưa nhiều, hoặc chưa có đơn hàng. Một số nhà máy phản ánh có đơn hàng đến quý III, hoặc quý IV/2022, nhưng mùa hàng mới năm 2023 thì chưa có đơn hàng, thậm chí có xưởng hiện nay đã tạm dừng sản xuất. Đối với các nhà máy đã có đơn hàng sản xuất đến cuối năm nay cũng rất lo lắng về tình trạng khách hàng chậm xác nhận booking, kéo dài thời gian giao hàng, chậm thanh toán do tồn kho hàng tại các thị trường còn rất lớn và tốc độ tiêu thụ rất chậm so với năm trước. Trên địa bàn

có hãng tàu lớn cho biết khách hàng thị trường Mỹ, EU đã hủy các booking giao nhận hàng kể từ tháng 7/2022 do hàng tồn chưa bán hết. Trong khi các nhà máy đã sản xuất trước theo booking chờ xuất hàng sẽ gặp khó khăn trong lưu kho, bảo quản, bị chậm thanh toán, có nguy cơ trễ hàng, kể cả hủy đơn hàng.

- Giá nguyên liệu gỗ đầu vào trong nước đang tăng giá rất nhanh (bình quân từ 1,1-1,2 triệu đồng/tấn vào đầu năm đến nay khoảng 1,7 - 1,8 triệu đồng/tấn gỗ keo). Giá gỗ trong nước tăng mạnh cũng ảnh hưởng nặng nề đến các nhà chế biến đồ gỗ xuất khẩu.

- Giá dầu ở mức cao cùng với sự thiếu hụt tàu biển, container, tắc nghẽn hoạt động logistic tại các cảng lớn quốc tế... làm cho chi phí vận chuyển đường biển vẫn rất cao, kéo dài từ năm 2020 đến nay chưa có xu hướng giảm và ổn định.

- Tình hình lạm phát đối với nguyên vật liệu trong nước như: vật liệu sắt thép, nhôm, vật tư phụ kiện (óc vít, pát, thanh trượt...), mút xốp, nệm, hóa chất, bao bì... liên tục biến động và tăng rất cao, gây khó khăn cho nhà sản xuất đồ gỗ xuất khẩu trong triển khai đơn hàng đã ký và nhận đơn hàng mới.

- *Đối với các mặt hàng dăm gỗ*: Cuối năm 2021 hoạt động chế biến dăm gỗ gặp



Hoạt động sản xuất tại Công ty TNHH Đức Toàn, KCN Phú Tài

► nhiều khó khăn do giá bán dăm gỗ hạ thấp nhưng đến đầu tháng 3/2022 giá tăng rất cao (hiện nay đã tăng tới 45 USD/tấn so với cuối năm 2021). Hiện tại giá bán 170 USD/tấn nên dẫn đến độ tuổi khai thác gỗ rừng trồng (keo lai, bạch đàn) bị đẩy xuống dưới 3 năm, đường kính gỗ bị khai thác dưới 10cm dẫn đến chất lượng gỗ giảm xuống mức tối tệ. Nhiều cánh rừng trồng keo, bạch đàn đang trong độ tuổi tăng trưởng nhanh đã bị chặt hạ sớm làm ảnh hưởng đến môi trường, độ màu mỡ đất của chu kỳ trồng, khai thác tiếp theo. Vấn đề khai thác gỗ non một cách ồ ạt để làm dăm gỗ, viên nén, đồ xô, cạnh tranh mua gỗ đã đẩy giá gỗ lên cao bất hợp lý làm cho ngành đồ gỗ, ván ghép thanh, gỗ dán,... bị thiếu hụt nghiêm trọng nguồn gỗ rừng trồng trong nước.

- *Đối với ngành may mặc:* Chỉ số tăng 9%. Do ảnh hưởng của dịch Covid-19, nhu cầu tăng cao ở một số mặt hàng may mặc như: khẩu trang, đồ bảo hộ lao động, các doanh nghiệp linh động chuyển đổi hướng sản xuất phù hợp với thị trường. Tuy nhiên, một số doanh nghiệp gặp khó khăn do nguyên liệu không đáp ứng đủ cho sản xuất.

- *Đối với ngành thức ăn chăn nuôi:*

Nguyên phụ liệu cho ngành thức ăn chăn nuôi phần lớn nhập khẩu từ 70 -80% từ các nước như: Nam Phi, Mỹ, Ấn Độ, Brazil, Argentina; Trong thời gian qua, việc nhập khẩu nguyên liệu chưa có ảnh hưởng lớn. Tuy nhiên, gần đây nhập khẩu nguyên liệu cho ngành thức ăn chăn nuôi có phần khó khăn, các doanh nghiệp cũng đã có giải pháp tăng dự trữ

nguồn nguyên liệu từ 01- 02 tháng, tìm kiếm các nguyên liệu đầu vào trong nước hoặc một số nước khách chưa có dịch để thay thế nhưng cũng rất khó khăn. Ngoài ra, nguyên liệu nhập khẩu hiện nay đã tăng từ 30-40% so với cùng kỳ do khó khăn về logistic, container và tàu biển vận chuyển, dẫn đến đầu ra tăng trong đó việc người chăn nuôi không dám đầu tư tái đàn nhiều làm ảnh hưởng lớn tình hình sản xuất của các doanh nghiệp.

Đối với các ngành chức năng tiếp tục kiểm tra đôn đốc công tác phòng chống dịch bệnh ở các địa phương; phát hiện bệnh kịp thời, tăng cường giám sát dịch bệnh động vật: Dịch viêm da nổi cục ở bò, dịch tả lợn Châu Phi, dịch tả lợn tai xanh, lở mồm long móng, cúm gia cầm và các dịch bệnh khác... hướng dẫn nông dân thực hiện các biện pháp phát triển chăn nuôi, chăn nuôi an toàn sinh học giảm thiểu dịch bệnh; tiếp tục triển khai thực hiện Đề án phát triển chăn nuôi bò thịt chất lượng cao giai đoạn 2021-2025 đã được UBND tỉnh phê duyệt.

- *Công tác tuyển dụng và sử dụng lao động:*

Lực lượng lao động tại các doanh nghiệp trong KKT, KCN trong thời gian qua biến động không lớn, tổng số lao động là 21.237, chủ yếu biến động ở ngành chế biến gỗ.

Nhiệm vụ, giải pháp trong 5 tháng cuối năm 2022

- Tiếp tục tổ chức làm việc với các DN, Hiệp hội ngành nghề để nắm bắt, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc của DN trong sản xuất kinh doanh trước ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19. Chủ động phối hợp

theo dõi tình hình của các DN đang hoạt động sản xuất, các dự án đã và đang đầu tư, xây dựng để thống kê số liệu, tổng hợp thông tin giúp tăng độ tin cậy trong dự báo và kịp thời đề xuất giải quyết những khó khăn, vướng mắc của DN trong quá trình hoạt động SXKD và đầu tư, nhất là các DN sản xuất có quy mô lớn, các nhà máy mới vào hoạt động năm 2021 và chuẩn bị đi vào hoạt động trong năm 2022 để phát huy giá trị sản xuất công nghiệp trong năm.

- Tăng cường công tác cải cách thủ tục hành chính; thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính so quy định. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước, phát huy tối đa hiệu quả hoạt động của chính quyền điện tử, khuyến khích DN thực hiện thủ tục hành chính qua mạng, tạo điều kiện thuận lợi để tổ chức, cá nhân dễ dàng sử dụng dịch vụ công trực tuyến trong việc nộp, tra cứu tiến độ xử lý, nhận kết quả trực tuyến qua mạng Internet....

- Hỗ trợ công tác xúc tiến thương mại và triển khai các hoạt động hỗ trợ kết nối DN theo cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị; kết nối với các DN lớn, DN đầu tư nước ngoài, định hướng gắn kết đến thị trường quốc tế. Phát huy vai trò của các Hiệp hội ngành nghề là cầu nối, giới thiệu, liên kết hợp tác sản xuất, tiêu thụ sản phẩm giữa các doanh nghiệp thương mại và nhà sản xuất; giới thiệu quảng bá sản phẩm hàng hóa hàng hóa của các nhà phân phối, các hệ thống siêu thị, cửa hàng tiện lợi...

Tổ chức tiếp đón du khách tham quan khu vực EO GIÓ

► *Dương Ngọc Oanh*

Eo Gió là thắng cảnh tuyệt vời với khung cảnh thiên nhiên hoang sơ tràn ngập nắng gió miền cát trắng. Cũng đã từ rất lâu rồi, du khách tụ hội về đây để thưởng ngoạn những hương biển, gió trời trong ngày ngất mênh mông, kỳ vĩ của thiên nhiên. Để bảo tồn và phát triển ngày càng tốt hơn những giá trị đó, vấn đề an toàn, an ninh cho du khách, công tác vệ sinh môi trường, chỉnh trang cảnh quan, quy hoạch các công trình thiết yếu phục vụ du khách... rất cần được quan tâm thực hiện. Cuối năm 2015, Cty CP Tập đoàn FLC được chấp thuận chủ trương đầu tư để triển khai Khu Nghỉ dưỡng Du lịch Sinh thái Cao cấp Eo Gió (VĐT 1.600 tỷ đồng) với cùng mục tiêu như trên. Kể từ đó, cảnh quan tại đây đã được chỉnh trang đẹp hơn, đi lại thuận lợi và an toàn hơn, đã có nơi tránh nắng, hóng gió đẹp hơn, có thiết bị ngắm nhìn tầm xa và những dịch vụ đơn giản như giải khát, trông giữ xe... về cơ bản đã đáp ứng nhu cầu của du khách.

Từ ngày 09/6/2022, Dự án Khu Nghỉ dưỡng Du lịch Sinh thái Cao cấp Eo Gió đã dừng hoạt động (do CĐT gặp khó khăn). Trong khi đó, Eo Gió là địa điểm thu hút du khách bậc nhất của miền Trung, do vậy rất cần duy trì các hoạt động tiếp đón khách cũng như công tác phục vụ liên quan, như bảo đảm vấn đề an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Xuất phát từ vấn đề trên, BQL KKT đã tổ chức buổi làm việc với các sở ngành và địa phương để tiếp tục quản lý và vận hành phục vụ du khách hiệu quả. Tại buổi làm việc, các bên tham gia đã thống nhất báo

cáo UBND tỉnh giao UBND thành phố Quy Nhơn tiếp nhận, quản lý, vận hành và tổ chức các hoạt động đảm bảo phục vụ du khách đến tham quan du lịch tại khu vực Eo Gió (*bảo vệ, cứu hộ, tổ chức thu dọn vệ sinh, thu gom rác thải, hướng dẫn du khách tham quan, an ninh trật tự, an toàn xã hội...*) kể từ ngày 01/9/2022 cho đến khi lựa chọn được nhà đầu tư thực hiện dự án tại khu Eo Gió theo quy định. Theo đó, để bảo đảm kinh phí thực hiện các hoạt động trên, đề xuất UBND tỉnh đồng ý cho UBND thành phố Quy Nhơn tổ chức thu giá vé vào cổng với mức giá 22.000 đồng/



CẦN KHẨN TRƯƠNG, TÍCH CỰC TIÊM PHÒNG COVID-19 MŨI NHẮC LẠI LẦN 2 (MŨI 4) CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG

► **Phạm Quang Ngọc**

Trước và sau Tết Nguyên đán, BQL KKT đã phối hợp với Bệnh viện Đa khoa tỉnh tiêm vắc xin ngừa Covid-19 mũi 3 cho gần 100% người lao động (NLD) tại các doanh nghiệp (DN) trong KKT, KCN (20.879 NLD), trừ một số không đủ điều kiện sức khỏe để tiêm. Giai đoạn này NLD rất tích cực tham gia tiêm chủng. Tuy nhiên, hiện nay NLD rất chủ quan lơ là, tỷ lệ tiêm chủng vắc xin ngừa Covid-19 chỉ đạt khoảng 23% tổng NLD trong KCN, KKT.

Hiện nay, tình hình dịch Covid-19 có xu hướng diễn biến khó lường và đã bùng phát trở lại với các biến chủng mới BA.4, BA.5 với tốc độ lây lan nhanh tại một số địa phương. Trước nguy cơ gia tăng bùng phát dịch bệnh trở lại trên toàn quốc và trên địa bàn tỉnh, thực hiện chỉ đạo của các ngành, các cấp, BQL KKT thường xuyên đôn đốc các DN thực hiện:

Khẩn trương phối hợp với các trạm y tế cấp xã, phường tổ chức tiêm vắc xin phòng Covid-19 mũi nhắc lại lần 2 (mũi 4) cho công nhân, NLD;

Tăng cường rà soát, đôn đốc nhắc nhở NLD đi tiêm vắc xin phòng Covid-19, tạo điều kiện cho NLD được tiêm vắc xin theo đúng kế hoạch của ngành Y tế địa phương; tăng cường thông tin, truyền thông cho công nhân, NLD về lợi ích của việc tiêm vắc xin nhắc lại phòng Covid-19 (như tăng cường miễn dịch, bảo đảm sức khỏe; hạn chế nguy cơ dịch bùng phát dịch tại DN, gây ảnh hưởng hoạt động sản xuất, kinh doanh, thu nhập của NLD...).

Việc tiêm vắc xin phòng Covid-19 là biện pháp hữu hiệu nhất trong việc giảm mức độ lây lan của dịch bệnh trong cộng đồng, đảm bảo an toàn sức khỏe, tinh thần của NLD, duy trì ổn định tình hình sản xuất kinh doanh của DN.



NLD Cty TNHH Hoàng Hưng tích cực tham gia tiêm chủng vắc xin ngừa COVID-19 mũi 4.

Khánh thành Nhà máy may mặc B&D Lingerie Việt Nam TẠI KHU KINH TẾ NHƠN HỘI

Vừa qua, tại KCN A (KKT Nhơn Hội), Cty TNHH B&D Lingerie Việt Nam đã tổ chức Lễ khánh thành Nhà máy may mặc B&D Lingerie Việt Nam. Đến tham dự Lễ có đồng chí Nguyễn Tuấn Thanh – Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh và đại diện lãnh đạo một số sở, ban ngành, địa phương của tỉnh.

Nhà máy may mặc B&D Lingerie Việt Nam (giai đoạn 1) với quy mô 84 dây chuyền may, công suất 7,5 triệu SP/năm trên diện tích mặt bằng rộng hơn 20.000 m2 chính thức đi vào hoạt động tại Bình Định, qua đó giúp nâng cao giá trị sản xuất công nghiệp, kim ngạch xuất khẩu của tỉnh Bình Định, đồng thời giải quyết việc làm cho trên 500 lao động tại địa phương.

Phát biểu tại buổi Lễ, Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh Nguyễn Tuấn Thanh đã đánh giá cao những nỗ lực cố gắng của nhà đầu tư trong thời gian qua, nhất là trong thời điểm cả nước đang phát sinh đại dịch bệnh COVID-19, nhưng Công ty

TNHH B&D Lingerie Việt Nam vẫn đảm bảo tiến độ triển khai đầu tư xây dựng, tổ chức Lễ Khánh thành Nhà máy đúng thời gian của Giấy phép đầu tư đã được cấp thẩm quyền phê duyệt. Để Dự án hoạt động phát huy hiệu quả, Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh đề nghị BQL KKT phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất cho nhà đầu tư; thường xuyên theo dõi, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

Về phía chủ đầu tư, Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh Nguyễn Tuấn Thanh yêu cầu Cty TNHH B&D Lingerie Việt Nam ưu tiên các nguồn lực để bảo đảm nhà máy hoạt động sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả nhất; tập trung máy móc, thiết bị, nhân lực, và tài chính để



đầu tư thực hiện các giai đoạn tiếp theo, đưa toàn bộ dự án đi vào hoạt động theo đúng tiến độ đăng ký. Đồng thời, đề nghị công ty ưu tiên sử dụng nguồn lao động tại địa phương, quan tâm hỗ trợ công tác an sinh xã hội, tạo dựng môi trường đầu tư bền vững với phương châm cùng chăm lo cuộc sống của người dân ngày càng tốt đẹp hơn.

► **Nhật Dũng**

► lượt khách (đã bao gồm thuế GTGT). Đồng thời, UBND thành phố Quy Nhơn tăng cường chỉ đạo UBND xã Nhơn Lý kiểm tra, rà soát tất cả các hoạt động dịch vụ có thu phí tại Khu vực Eo Gió, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm; có biện pháp đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn góp phần tạo hình ảnh đẹp trong lòng du khách khi đến tham quan.

Để tìm kiếm giải pháp lâu dài cũng như huy động nguồn lực nhằm tôn tạo xứng tầm các giá trị thiên nhiên ban tặng cho Eo Gió, BQL KKT sẽ khẩn trương phối hợp với các sở ngành và địa phương triển khai thủ tục lựa chọn nhà đầu tư theo đúng quy định, sớm chọn được nhà đầu tư có thương hiệu mạnh, đủ năng lực tài chính và kinh nghiệm triển khai đầu tư. Trong thời gian này, sự ủng hộ cũng như tinh thần tự giác của mỗi người dân địa phương và du kháchviếng thăm đều là nguồn động viên và thực sự tác động tích cực đến kỳ quan Eo Gió - Nơi ngắm bình minh đẹp nhất Việt Nam - Thiên đường trên mặt đất !

TỔ CHỨC HỘI NGHỊ NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠI CÁC DOANH NGHIỆP

Theo quy định doanh nghiệp có từ 10 người lao động (NLĐ) trở lên phải tổ chức Hội nghị người lao động (HNNLĐ) và HNNLĐ do người sử dụng lao động phối hợp với tổ chức đại diện NLĐ tại cơ sở (nếu có) và nhóm đại diện đối thoại của NLĐ (nếu có) tổ chức hằng năm theo hình thức hội nghị toàn thể hoặc hội nghị đại biểu. Nội dung hội nghị NLĐ thực hiện theo quy định tại Điều 64 của Bộ luật Lao động (2019) và các nội dung khác do hai bên thỏa thuận.

Thời gian qua, do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 nên công tác tổ chức HNNLĐ vẫn còn nhiều hạn chế (năm 2020 có 19 DN tổ chức, năm 2021 có 09 DN tổ chức HNNLĐ). Trong năm 2022, cơ bản tình hình dịch bệnh COVID-19 đã được kiểm soát, hoạt động sản xuất kinh doanh của các DN trong Khu kinh tế, các khu công nghiệp (KKT, KCN) đã được phục hồi. Ngay từ đầu năm, BQL KKT đã có văn bản nhắc nhở chủ



Lãnh đạo Công ty CP Greenfeed Việt Nam Chi nhánh Bình Định nhận Cờ thi đua và Bằng khen UBND tỉnh

DN phối hợp với tổ chức công đoàn khẩn trương tổ chức HNNLĐ nhằm giúp kết nối trực tiếp giữa chủ DN và NLĐ, tạo điều kiện để NLĐ được biết, được tham gia ý kiến, được quyết định và giám sát những vấn đề có liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng, nghĩa vụ và trách nhiệm của mình; đồng thời thông qua thực hiện dân chủ trực tiếp tại HNNLĐ, xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, góp phần phòng ngừa và hạn chế tranh chấp lao động, thực hiện dân chủ trong khuôn khổ pháp luật, xây dựng DN phát triển bền vững. Do vậy, trong năm 2022 số lượng DN tổ chức HNNLĐ tăng lên

đáng kể (có 64 DN tổ chức HNNLĐ, tăng hơn gấp 7 lần so với năm 2021). Về cơ bản, các DN đã tổ chức HNNLĐ đúng theo quy định. Nhiều chủ DN đã có nhận thức đầy đủ, đồng tình hưởng ứng và phối hợp chặt chẽ với Công đoàn cơ sở (CĐCS) tổ chức triển khai thực hiện Quy chế dân chủ và tổ chức Hội nghị NLĐ trong DN.

Bên cạnh việc triển khai tổ chức HNNLĐ tại DN vẫn còn những tồn tại, thiếu sót. Công tác xây dựng Quy chế dân chủ ở cơ sở chưa được các Chủ DN và CĐCS chú trọng, nhiều DN chưa xây dựng Quy chế dân chủ ở cơ sở, những nội dung mà NLĐ “được biết, được bàn,

được làm, được kiểm tra”, chưa được cụ thể hóa bằng Quy chế tại cơ sở, nên NLĐ chưa có căn cứ để thực hiện, quyền dân chủ của NLĐ chưa được phát huy. Một số đơn vị, DN có tổ chức Hội nghị NLĐ nhưng chưa theo đúng các quy định, chưa thực hiện các thủ tục, trình tự đã hướng dẫn và còn nặng về hình thức, làm có tính cách đối phó, chiếu lệ, làm cho xong việc, không ít Chủ DN xem việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ và tổ chức Hội nghị NLĐ là trách nhiệm của công đoàn nên ít chú trọng; Việc thực hiện công khai các nội dung có liên quan đến quyền lợi NLĐ chưa được chú trọng, có khi còn né tránh; Một số nội dung Hội nghị, các bước không thực hiện theo hướng dẫn; Việc khen thưởng thành tích xuất sắc hàng năm cho NLĐ trong DN tại Hội nghị số lượng còn hết sức khiêm tốn và chưa được quan tâm đúng mức; Thời gian dành cho phát biểu thảo luận của NLĐ tham gia các nội dung hội nghị còn quá ít, nhất là phát biểu, trao đổi, kiến nghị những vấn đề liên quan đến đời sống như điều kiện làm việc và thực hiện các chế độ chính sách về lao động. Các DN chưa có tổ chức Công đoàn thì việc tổ chức triển

khai thực hiện Quy chế dân chủ, tổ chức Hội nghị NLĐ chưa được thực hiện. Các chế độ, chính sách về quyền lợi của NLĐ về BHXH, BHYT, BHTN, BHTN, BHLĐ...chưa được thực thi nghiêm túc, nhưng chưa được các cơ quan chức năng thanh tra, kiểm tra xử lý.

Trên cơ sở đó, BQL KKT cần thực hiện tốt các nội dung:

1. Vận động tổ chức HNNLĐ trong các DN cần triển khai quán triệt đồng bộ, sâu rộng đến các Chủ DN, Ban chấp hành công đoàn cơ sở và NLĐ về các chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước có liên quan.

2. Gắn việc triển khai thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở với việc thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” phát động phong trào thi đua yêu nước để tập hợp NLĐ tạo ra động lực mới thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh trong các DN.

3. Phải xác định trách nhiệm người đứng đầu DN trong việc triển khai tổ chức thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở và tổ chức HNNLĐ trong DN hàng năm là công việc thường xuyên và phải duy trì thành nề nếp.

4. Tăng cường vai trò trách nhiệm của Chủ DN trong việc phối hợp với cấp ủy Đảng và BCHCĐCS để chỉ đạo, hướng dẫn triển khai tổ chức thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở và tổ chức HNNLĐ hàng năm đúng theo thời gian quy định nhằm phát huy tác dụng, hiệu quả thiết thực.

5. Yêu cầu các Chủ DN phải xây dựng quy chế phối hợp với BCHCĐCS để triển khai Quy chế dân chủ cơ sở và tổ chức HNNLĐ hàng năm được thực hiện nghiêm túc. Thường xuyên kiểm tra giám sát việc thực hiện Nghị quyết HNNLĐ, thực hiện thỏa ước lao động tập thể.

6. Gắn việc triển khai thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở và tổ chức HNNLĐ trong các DN với việc xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ trong DN qua đó phát huy sức mạnh của tập thể trong việc đóng góp công sức, trí tuệ cho việc xây dựng phát triển DN.

7. Nâng cao tinh thần trách nhiệm và năng lực của cán bộ DN và cán bộ CĐCS có đủ kỹ năng tổ chức thực hiện Quy chế dân chủ và tổ chức HNNLĐ.

Triển khai công tác giải phóng mặt bằng Khu vui chơi giải trí Phú Hậu - Cát Tiến thuộc Khu kinh tế Nhơn Hội

► ĐNKin - PNNguy

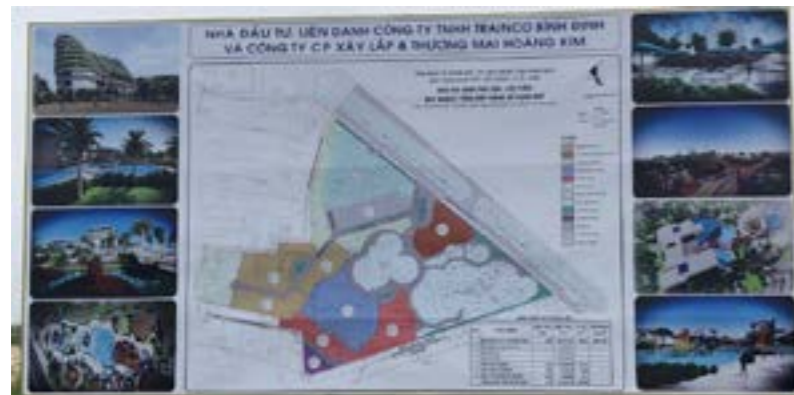
Dự án Khu vui chơi Phú Hậu (TT Cát Tiến, huyện Phù Cát) được UBND tỉnh phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 ngày 06/4/2020 (Quyết định số 1223/QĐ-UBND), mục tiêu là xây dựng một khu vui chơi giải trí kết hợp với các dịch vụ nghỉ dưỡng, du lịch theo Quy hoạch đã được phê duyệt để phục vụ du khách, phát triển hạ tầng du lịch của địa phương. Chủ đầu tư dự án là Liên danh Công ty TNHH Trainco Bình Định và Công ty Cổ phần Xây lắp và Thương mại Hoàng Kim.

Để tạo điều kiện cho chủ đầu tư sớm triển khai xây dựng, Ban Quản lý dự án và GPMB Khu kinh tế đã

phối hợp với chính quyền địa phương thực hiện việc kê khai, di dời mồ mã từ đầu năm 2022 và đã hoàn thành xong việc di dời 252 ngôi mộ bị ảnh hưởng. Nay, trên cơ sở Thông báo số 246/TB-UBND ngày 11/7/2022 của UBND huyện Phù Cát, về thông báo thu hồi đất hộ gia đình, cá nhân, tổ chức bị ảnh hưởng do GPMB Dự án Khu vui chơi Phú Hậu, Ban Quản lý dự án và GPMB tiếp tục triển khai công tác giải phóng mặt bằng thu hồi đất. Diện tích dự kiến thu hồi để thực hiện dự án là 69.268.1m² đất của 48 hộ gia đình và 01 tổ chức với 71 thửa đất bị ảnh hưởng, loại đất đang sử dụng là đất ở tại đô thị, đất trồng cây hàng

năm khác, đất trồng cây lâu năm, đất nghĩa địa, đất giao thông.

Nhằm tạo sự đồng thuận của hộ dân và đảm bảo theo đúng quy định trong triển khai thực hiện, ngày 19/7/2022, Ban Quản lý dự án và GPMB phối hợp với UBND, UBMT TQVN trị trấn Cát Tiến tổ chức niêm yết công khai thông báo thu hồi đất, họp dân để thông tin về dự án, thông tin vị trí tái định cư, quy định chính sách áp dụng, đơn giá bồi thường, hỗ trợ thiệt hại vật nuôi, cây cối hoa màu, nhà cửa, vật kiến trúc gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi đất. Qua triển khai, các hộ dân đều đồng thuận và thống nhất phối hợp thực hiện các thủ tục liên quan trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng thu hồi đất; hiện nay việc kê khai, kiểm đếm đất đai, tài sản có trên đất hiện trường để làm cơ sở lập Phương án bồi thường trình cấp có thẩm quyền phê duyệt đã và đang nhận được sự phối hợp tích cực từ các hộ dân bị ảnh hưởng.



HỘI THAO KHỐI THI ĐUA KCN, KKT, KCNC CÁC TỈNH TÂY NGUYÊN VÀ DUYÊN HẢI MIỀN TRUNG NĂM 2022 TẠI THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT

► Minh Trâm và Lê Quyền

Sáng ngày 28/7/2022 tại thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, Khối thi đua Ban Quản lý khu công nghiệp (KCN), khu kinh tế (KKT), khu công nghệ cao (KCNC) các tỉnh Tây Nguyên và Duyên hải miền Trung đã tổ chức Hội thao lần thứ II năm 2022 gồm có 11 Ban quản lý tham gia. Hội thao được tổ chức từ ngày 28 đến ngày 29/7/2022 do Ban Quản lý các KCN tỉnh Lâm Đồng, Khối trưởng Khối thi đua, Trưởng ban Tổ chức đăng cai tổ chức Hội thao tại thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Tham dự Lễ khai mạc Hội thao có bà Bùi Thị Thu Hương, Phó Vụ trưởng Vụ Thi đua Khen thưởng và Truyền thông - Bộ KHĐT, đại diện lãnh đạo các Ban Quản lý KCN, KKT trong Khối thi đua, đại diện Liên đoàn Lao động tỉnh Lâm Đồng cùng các cơ quan báo chí ở Trung ương và địa phương.

Khối thi đua các Ban Quản lý KCN, KKT, KCNC



11 Đội các Ban Quản lý và Đội trọng tài thực hiện nghi lễ chào cờ

các tỉnh Tây Nguyên và Duyên hải miền Trung gồm 11 tỉnh, thành phố, với diện tích tự nhiên gần 88,005 ngàn km²; dân số hơn 13,295 triệu người, có bờ biển dài hơn 866km; tiếp giáp hơn 823 km biên giới đường bộ với Lào và Campuchia. Khu vực Tây Nguyên và Duyên Hải miền Trung là vùng đất tuy còn nhiều khó khăn, nhưng cũng có nhiều tiềm năng lợi thế để phát triển kinh tế tổng hợp; liên kết phát triển tạo ra một cực tăng trưởng mới của Việt Nam.

Trong không khí tung bừng của Hội thao, thay mặt Ban Tổ chức ông Võ Văn Phương - Trưởng Ban Quản lý các KCN tỉnh Lâm Đồng, Khối trưởng Khối thi đua Ban Quản lý KCN, KKT, KCNC các tỉnh Tây Nguyên và Duyên hải miền Trung, Trưởng Ban Tổ chức Hội thao bày tỏ vui mừng và gửi lời chúc tốt đẹp nhất đến các Trưởng đoàn, huấn luyện viên, vận động viên và các đại biểu tham dự Hội thao. Đồng



Đội Ban Quản lý KKT tỉnh Bình Định

thời, Ban Quản lý các tỉnh Tây Nguyên và Duyên hải miền Trung cũng quyết tâm ra sức thi đua phấn đấu thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển các KCN, KKT, KCNC nói riêng và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương nói chung để lập nhiều thành tích chào mừng các ngày Lễ lớn trong năm của Đất nước, đồng thời thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 34-CT/TW của Bộ Chính trị “**Về tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng**”.

Với 05 bộ môn tham gia thi đấu gồm cầu lông, bóng bàn, cờ tướng, bóng đá và kéo co. Sau 02 ngày tranh tài quyết liệt và sôi nổi, Hội thao Khối

thi đua Ban Quản lý KCN, KKT, KCNC các tỉnh Tây Nguyên và Duyên hải miền Trung lần thứ II đã thành công tốt đẹp. Kết quả thi đấu Hội thao, giải Nhất toàn đoàn thuộc về đội đến từ Ban Quản lý các KCN tỉnh Lâm Đồng, giải Nhì toàn đoàn thuộc về đội của Ban Quản lý KKT tỉnh Kon Tum, giải Ba toàn đoàn thuộc về đội của Ban Quản lý các KKT và KCN tỉnh Quảng Nam.

Về các bộ môn thi đấu, đã có nhiều giải Nhất, giải Nhì và giải Ba ở các bộ môn được Ban tổ chức trao thưởng cho các vận động viên đến từ các Ban Quản lý còn lại. Trong đó, đội Ban Quản lý Khu

kinh tế tỉnh Bình Định đã có những giải thưởng như: 01 Giải Nhất đôi nam bóng bàn, 05 giải Ba bộ môn đôi nam cầu lông, đơn nữ bóng bàn, đơn nam bóng bàn, cờ tướng, kéo co.

Với tinh thần thi đấu nghiêm túc và nỗ lực hết mình, các đội thi đấu đã giành chiến thắng với các kết quả xứng đáng cho những cố gắng, quyết tâm cao của các cầu thủ nói riêng và toàn đội nói chung. Đồng thời thể hiện tinh thần đoàn kết, giao lưu giữa các vận động viên và các Ban Quản lý tham gia thi đấu thể thao.

NHÀ MÁY CHẾ BIẾN HẢI SẢN ĐÔNG LẠNH AN HẢI HOÀN THÀNH VIỆC CẤP GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG

► *Đỗ Thị Minh Thi*

Nhà máy chế biến hải sản đông lạnh An Hải được Cty TNHH Thủy sản An Hải đã đầu tư xây dựng với quy mô công suất 15.000 tấn SP/năm, trên phần diện tích 20.056m² (lôB4.03, KCN Nhơn Hội A, KKT). Dự án đi vào hoạt động gia tăng nguồn sản phẩm chất lượng cao xuất khẩu sang các thị trường nước ngoài, góp phần giải quyết việc làm hơn 350 lao động tại địa phương. Đồng thời, giải quyết đầu ra cho các ngành nuôi trồng và đánh bắt thủy sản, thúc đẩy phát triển ngành thủy sản trên địa bàn tỉnh Bình Định, mang lại hiệu quả cao về mặt kinh tế và xã hội, tăng nguồn thu ngân sách nhà nước.

Công ty đã đầu tư hoàn thành hệ thống xử lý nước thải với quy mô công suất 550 m³/ng.đ, sử dụng công nghệ hóa lý kết hợp với sinh học để xử lý các loại nước thải sinh hoạt và sản xuất phát sinh từ quá trình hoạt động của dự án, đã thực hiện ký hợp đồng và đấu nối vào hệ thống thoát nước tập trung của KCN theo quy định. Với đặc thù của dự án chế biến thủy sản thường phát sinh

mùi hôi, Công ty đã lắp đặt thêm hệ thống thu gom, xử lý mùi hôi phát sinh trong quá trình vận hành hệ thống xử lý nước thải và tăng cường công tác quản lý nguyên liệu và chất thải đầu ra góp phần giảm thiểu mùi hôi phát sinh ảnh hưởng khu vực xung quanh.

Công ty còn thực hiện tốt việc thu gom, phân loại, quản lý và ký hợp đồng với đơn vị có chức năng để thu gom, vận chuyển xử lý chất thải (CTRS, CTCN, CTNH) theo đúng quy định; bê tông hóa sân, đường nội bộ và trồng cây xanh góp phần tạo môi trường xanh sạch đẹp, điều hòa vi khí hậu tại khu vực nhà máy, nhằm thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế đi đôi với công tác bảo vệ môi trường,... đã được BQL KKT cấp Giấy phép môi trường số 43/GXN-BQL ngày 12/7/2022 - Dự án đầu tiên được BQL KKT cấp GPMT theo luật bảo vệ môi trường năm 2020.

Với phương châm thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế đi đôi với bảo vệ môi trường, hy vọng trong thời gian tới với quy mô những

công trình xử lý chất thải mà dự án đã xây dựng, Công ty sẽ duy trì việc vận hành ổn định dự án và hoạt động có hiệu quả, nhằm tăng hiệu quả hoạt động dự án và mang lại hiệu quả cho môi trường theo hướng bền vững lâu



Hệ thống xử lý nước thải của NM chế biến hải sản đông lạnh An Hải

XÂY DỰNG NHÀ Ở CÔNG NHÂN tại KCN - Đô thị Becamex Bình Định

► Nguyễn Văn Khôi

Dự án xây dựng và kinh doanh hạ tầng KCN - Đô thị Becamex – Vsip Bình Định (PK 7, KKT Nhơn Hội) được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư cho Cty CP Becamex Bình định (QĐ số 270/QĐ-TTg ngày 18/02/2020), giai đoạn 1 có diện tích 1.397ha đất, trong đó 1.000ha đất xây dựng KCN, còn lại 397ha là đất xây dựng khu dân cư, thương mại, dịch vụ và khu tái định cư, đáp ứng nhu cầu nhà ở cho khoảng 35.000 đến 40.000 lao động.

Đối với đất hạ tầng KCN, đến nay đã thực hiện xong công tác bồi thường, GPMB và BQL KKT đã lập thủ tục tạm bàn giao cho Cty CP Becamex Bình Định là 794,5ha để xây dựng hạ tầng kỹ thuật của KCN, hiện đã có 01 dự án của Tập đoàn Kurz đang triển khai xây dựng Nhà máy sản xuất nhũ và màng mỏng công nghệ cao, sẽ đi vào hoạt động cuối quý 4 năm 2022.

Với mục tiêu là phục vụ nhu cầu định cư sinh sống

cho đội ngũ chuyên gia và người lao động làm việc tại KCN Becamex Bình Định; đồng thời, khai thác mặt tiền để kinh doanh thương mại tạo bộ mặt chính trang cho đô thị, Giai đoạn từ năm 2022-2025 Công ty CP Becamex Bình định triển khai xây dựng nhà ở công nhân Khu TĐC-DC Hiệp Vinh 1A với số lượng 236 căn gồm 204 căn giữa và 32 căn góc, với quy mô cụ thể như sau:

- Căn giữa: diện tích xây dựng từ 96m² – 120m² trên

diện tích lô đất 150m², mật độ xây dựng từ 64% đến 80%. Chiều cao công trình 12,8m gồm 4 tầng trong đó có 1 tầng lửng, tổng diện tích sàn xây dựng từ 261m² đến 461m².

- Căn góc: diện tích xây dựng từ 141m² – 332m² trên diện tích lô đất từ 314m² đến 550m², mật độ xây dựng tối đa 80%. Chiều cao công trình 17,25m gồm 5 tầng trong đó có 1 tầng lửng, tổng diện tích sàn xây dựng từ 741m² đến 1636m².

Tiến độ xây dựng:



Một góc Khu nhà ở công nhân tại KCN Becamex BĐ

► + Đợt 1: Từ tháng 10/2021 đến tháng 8/2022: triển khai xây dựng 65 căn giữa với tổng giá trị xây lắp 105 tỷ đồng, hiện tại tiến độ đã đạt 96%, dự kiến đầu tháng 9/2022 nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng.

+ Đợt 2: Từ tháng 9/2022 đến tháng 9/2023: triển khai xây dựng 68 căn giữa và 4 căn góc thương mại với tổng giá trị xây lắp 175 tỷ đồng.

+ Đợt 3: Từ tháng 10/2023 đến tháng 12/2025: triển khai xây dựng số lượng còn lại.

Với sự nỗ lực của Cty CP Becamex sớm hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật KCN và khu nhà ở công nhân, đồng thời với sự vào cuộc hết mình từ các ngành chức năng của tỉnh trong việc đẩy mạnh quảng bá, xúc tiến đầu tư ra nước ngoài sẽ thu hút nhiều nhà đầu tư thứ cấp liên quan đến các lĩnh vực công nghệ cao và có tiềm năng về tài chính, đầu tư vào KCN Becamex VSIP Bình Định trong giai đoạn phát triển 2022-2025, sẽ tạo bước phát triển kinh tế - xã hội năng động cho huyện Vân Canh và vùng phụ cận.

XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

Ngày 07/7/2022, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 45/2022/NĐ-CP quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, có hiệu lực thi hành từ ngày 25/8/2022, thay thế Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18/11/2016 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường và Nghị định số 55/2021/NĐ-CP ngày 24/5/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2016/NĐ-CP.

Nghị định số 45/2021/NĐ-CP có nhiều điểm mới, bổ sung trong việc xử phạt vi phạm hành chính về bảo vệ môi trường như: mức xử phạt tại Nghị định số 45/2022/NĐ-CP đã được điều chỉnh phù hợp với yêu cầu quản lý và thực tiễn áp dụng (cụ thể, tăng mức xử phạt đối với nhóm hành vi cố tình xả trộm, xả lén, xả chất thải không qua xử lý ra ngoài môi trường, gây ô nhiễm môi trường); Nghị định số 45/2022/NĐ-CP đã bổ sung đầy đủ chế tài cho các quy định mới tại Luật BVMT

năm 2020 về các vi phạm quy định về Giấy phép môi trường, đăng ký môi trường; vi phạm quy định về vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải sau khi được cấp phép môi trường; xử lý hành vi không phân loại chất thải rắn sinh hoạt và không sử dụng bao bì chứa chất thải rắn sinh hoạt theo quy định; các hành vi vi phạm các quy định về đăng ký môi trường, giấy phép môi trường; việc sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ và dữ liệu thu được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật do cá nhân, tổ chức cung cấp để phát hiện vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường,...

Để tăng cường công tác quản lý về bảo vệ môi trường, trong đó có công tác xử lý các hành vi vi phạm hành chính về bảo vệ môi trường, trong tháng 7/2022 Ban Quản lý KKT đã tổ chức hội nghị đối thoại, phổ biến tuyên truyền pháp luật cho các doanh nghiệp trong KKT Nhơn Hội và các KCN.

► Võ Trung Tín – BQLDA và GPMB KKT

XỬ LÝ LẤN CHIẾM ĐẤT ĐAI, XÂY DỰNG TRÁI PHÉP TRÊN ĐỊA BÀN KKT NHƠN HỘI VÀ ĐỊNH HƯỚNG GIẢI QUYẾT TRONG THỜI GIẠN ĐẾN

► **Bùi Trung Tín**

Từ năm 2018, khi các dự án trên địa bàn Khu kinh tế Nhơn Hội (KKT) đi vào xây dựng và hoạt động (nhất là các dự án du lịch, dịch vụ và bất động sản), tình trạng mua, bán, lấn, chiếm và xây dựng trái phép trên địa bàn KKT ngày một nóng lên. Nhằm kịp thời ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm này, UBND tỉnh đã thành lập Ban Chỉ đạo xử lý các trường hợp lấn chiếm đất đai, xây dựng trái phép trên địa bàn KKT (QĐ số 4686/QĐ-UBND ngày 28/12/2018), thành lập Tổ công tác liên ngành hỗ trợ công tác chống lấn, chiếm đất đai, xây dựng trái phép trên địa bàn KKT (QĐ số 932/QĐ-UBND ngày 21/3/2019).

Trên cơ sở chỉ đạo của UBND tỉnh, UBND TP Quy Nhơn, UBND huyện Tuy Phước và UBND huyện Phù Cát chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện công tác cưỡng chế, tháo dỡ 52 trường hợp; trong đó: đợt 1 vào ngày 05/3/2019 đối với 39 trường hợp (gồm: UBND TP Quy Nhơn 16 trường hợp, UBND huyện Tuy Phước 09 trường hợp



và UBND huyện Phù Cát 14 trường hợp); đợt 2 vào ngày 26/9/2020 đối với 13 trường hợp (gồm: huyện Tuy Phước 03 trường hợp và huyện Phù Cát 10 trường hợp); ngoài ra, UBND các xã đã chủ động cưỡng chế nhanh 08 trường hợp mới bắt đầu có hành vi vi phạm (gồm: TP Quy Nhơn 02 trường hợp, huyện Tuy Phước 01 trường hợp và huyện Phù Cát 05 trường hợp).

Sau khi các địa phương đã tổ chức thực hiện công tác cưỡng chế đợt 1 và đợt 2, Ban Chỉ đạo xử lý các trường hợp lấn chiếm đất đai, xây dựng trái phép trên địa bàn KKT tổ chức họp bàn để rút

kinh nghiệm và có Thông báo số 182/TB-UBND ngày 27/7/2020 về ý kiến kết luận của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Phi Long. Theo đó, UBND tỉnh giao:

- UBND huyện Tuy Phước chủ động tiếp tục tổ chức cưỡng chế đối với 04 trường hợp vi phạm còn lại, trong đó thực hiện cưỡng chế 03 trường hợp trước ngày 30/9/2020 và 01 trường hợp còn lại thực hiện trước ngày 31/12/2020.

- UBND huyện Phù Cát chỉ đạo:

+ UBND thị trấn Cát Tiến thực hiện các thủ tục tổ chức

► cưỡng chế, tháo dỡ đối với 15 trường hợp vi phạm, hoàn thành trước ngày 30/9/2020; Hướng dẫn UBND thị trấn Cát Tiến xử lý đối với các trường hợp hết thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính khi đã lập Biên bản vi phạm, theo đúng quy định của pháp luật.

+ Chỉ đạo thực hiện hoàn thành công tác cưỡng chế đối với 22 trường hợp vi phạm còn lại tại xã Cát Chánh, trong đó đối với các trường hợp ngang nhiên, cố tình vi phạm, có đủ hồ sơ theo quy định, thì tổ chức cưỡng chế trước ngày 30/9/2020; các trường hợp còn lại thực hiện hoàn thành trước ngày 31/12/2020.

Tuy nhiên, trong 2 năm 2020 – 2021, tình hình dịch bệnh COVID-19 diễn biến phức tạp, xã hội phải thực hiện giãn cách, chính quyền tập trung phòng chống dịch theo chỉ đạo của Chính phủ và của UBND tỉnh nên đến nay UBND huyện Tuy Phước và Phù Cát chưa thực hiện cưỡng chế, tháo dỡ các trường hợp nêu trên theo đúng thời gian chỉ đạo.

Từ tháng 7/2020 đến nay, Tổ công tác phối hợp với địa phương đã phát hiện thêm 43 trường hợp. Cụ thể:

- Địa bàn xã Nhơn Hội, thành phố Quy Nhơn 06 trường hợp. Qua vận động, 01 trường hợp

đã tự nguyện tháo dỡ và 05 trường hợp UBND xã đã hoàn thành việc cưỡng chế tháo dỡ.

- Địa bàn xã Phước Hòa, huyện Tuy Phước 09 trường hợp. UBND xã đã hoàn thành việc cưỡng chế tháo dỡ 02 trường hợp; hiện nay vẫn còn 07 trường hợp chưa được xử lý.

- Địa bàn thị trấn Cát Tiến, huyện Phù Cát 14 trường hợp. UBND xã đã hoàn thành việc cưỡng chế tháo dỡ 05 trường hợp; hiện nay vẫn còn 09 trường hợp chưa được xử lý.

- Địa bàn xã Cát Chánh, huyện Phù Cát 04 trường hợp. Qua vận động, 01 trường hợp đã tự nguyện tháo dỡ và 02 trường hợp UBND xã đã hoàn thành việc cưỡng chế tháo dỡ; hiện nay vẫn còn 01 trường hợp chưa được xử lý.

- Địa bàn xã Canh Vinh, huyện Vân Canh 10 trường hợp. Qua vận động, 02 trường hợp đã tự nguyện tháo dỡ; hiện nay vẫn còn 08 trường hợp chưa xử lý.

Tính đến thời điểm hiện nay, hành vi lấn chiếm đất đai, xây dựng trái phép trên địa bàn KKT Nhơn Hội vẫn còn 66 trường hợp chưa được xử lý. Cụ thể:

- Địa bàn xã Phước Hòa, huyện Tuy Phước: 11 trường hợp;

- Địa bàn thị trấn Cát Tiến,

huyện Phù Cát: 24 trường hợp;

- Địa bàn xã Cát Chánh, huyện Phù Cát: 23 trường hợp;

- Địa bàn xã Canh Vinh, huyện Vân Canh: 08 trường hợp.

Nhằm tiếp tục và duy trì kỷ cương pháp luật, chống lấn chiếm đất đai và xây dựng trái phép trên địa bàn Khu kinh tế Nhơn Hội trong thời gian đến UBND tỉnh cần tiếp tục chỉ đạo UBND các huyện Phù Cát, Tuy Phước, Vân Canh xử lý dứt điểm sớm các trường hợp còn tồn tại; bên cạnh đó các địa phương tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai, tuyên truyền và kiên quyết xử lý các trường hợp lấn chiếm đất đai, xây dựng trái phép theo đúng quy định của pháp luật ngay từ đầu.

Hy vọng trong thời gian đến, nếu được sự chỉ đạo quyết liệt Lãnh đạo UBND tỉnh và tinh thần kiên quyết xử lý đến cùng đối với các trường hợp lấn chiếm đất đai, xây dựng trái phép của các địa phương trên địa bàn Khu kinh tế Nhơn Hội thì tình hình lấn chiếm đất đai, xây dựng trái phép trên địa bàn Khu kinh tế Nhơn Hội sẽ được đẩy lùi.

CÔNG TÁC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY TẠI KHU KINH TẾ VÀ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP

➤ Tô Đình Sử

Hiện nay, tại Khu kinh tế và các Khu công nghiệp (KKT, KCN) có hơn 190 doanh nghiệp (DN) đang hoạt động, trong đó có hơn 100 DN tham gia sản xuất các sản phẩm có sử dụng vật liệu dễ gây cháy nổ, xu thế này ngày càng gia tăng theo đà phát triển tại các KCN trong toàn tỉnh. Bên cạnh đó là việc sử dụng năng lượng điện trong quá trình sản xuất của DN cũng là một nguy cơ rất lớn trong việc gây ra hiểm họa cháy nổ, nếu không được quản lý chặt chẽ; hậu quả thiệt hại về người và tài sản do cháy nổ gây ra là không thể lường trước được.

Trong năm 2021 và 7 tháng đầu năm 2022 tại KKT, KCN đã xảy ra 07 vụ cháy (năm 2021: 04 vụ cháy, 7 tháng đầu năm 2022: 03 vụ cháy), với tổng thiệt hại ước tính trên 55 tỷ đồng, lớn nhất là vụ cháy tại Cty TNHH Sài Gòn Max (ước thiệt hại khoảng 10 tỷ đồng) và Cty TNHH Hoàng Phát



Cảnh sát PCCC đang chữa cháy tại Công ty TNHH Hoàng Phát (KCN Phú Tài)

(ước thiệt hại trên 35 tỷ đồng) thuộc KCN Phú Tài vào cuối tháng sáu và đầu tháng bảy năm 2022. Nhìn chung, tình hình cháy, nổ diễn biến trong những năm gần đây có chiều hướng gia tăng, quy mô cháy lớn, tính chất cháy ngày càng phức tạp, gây thiệt hại lớn về tài sản cho DN, làm ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các cơ quan đơn vị và đời sống của nhân dân. Nguyên nhân gây cháy là do sơ xuất, bất cẩn trong việc dùng lửa, điện, do sự cố kỹ thuật thiết bị điện,

máy móc...

Đánh giá chung trong thời gian qua, công tác PCCC tại KKT, KCN cơ bản đã đạt được những kết quả nhất định, nhận thức và trách nhiệm của các cấp, các đơn vị và cá nhân DN đối với công tác PCCC và CNCH ngày càng được nâng cao và có những chuyển biến tích cực. Đa số các DN đều chấp hành và thực hiện đúng các quy định của Luật Phòng cháy chữa cháy và các văn bản có liên quan. Lực lượng chữa cháy tại cơ sở từng bước được củng cố, xây dựng và

▶ hoạt động có hiệu quả, đã có sự quan tâm đầu tư kinh phí mua sắm trang bị các loại phương tiện chữa cháy tại chỗ cần thiết, phù hợp với đặc điểm tính chất sản xuất kinh doanh của từng DN. Phần lớn các đơn vị, DN đã xây dựng phương án PCCC cơ sở, một số DN có sự phối hợp với Công an tỉnh trong việc thẩm duyệt thiết kế về PCCC trước khi thi công xây dựng.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được nêu trên vẫn còn một số tồn tại cần phải khắc phục trong thời gian tới, đó là:

- Công tác tập huấn hướng dẫn nghiệp vụ PCCC chưa được thực hiện thường xuyên, hầu hết các thành viên Đội PCCC và CNCH chưa có Giấy chứng nhận nghiệp vụ PCCC và CNCH.

- Do nhu cầu phát triển sản xuất, nhưng mặt bằng chật hẹp nhiều DN tự coi nói mở rộng nhà xưởng kho tàng, lắp đặt thêm máy móc, thiết bị sản xuất, sắp xếp hàng hóa, vật tư,... lấn chiếm cả hành lang an toàn.

- Một số DN chưa nhận thức đầy đủ nên chưa quan tâm đúng mức, chưa tăng

cường trách nhiệm của mình trong công tác PCCC như tổ chức lực lượng chữa cháy tại chỗ còn mang tính hình thức, trang bị phương tiện chữa cháy không đầy đủ, kém chất lượng, người lao động chưa được huấn luyện nghiệp vụ về công tác PCCC, phân công bố trí lực lượng bảo vệ ngoài giờ còn mỏng, bình chữa cháy có nhưng không đảm bảo số lượng. lực lượng bảo vệ ngoài giờ quá mỏng, khi xảy ra cháy phát hiện chậm, phương tiện chữa cháy tại chỗ không đáp ứng dẫn đến cháy lớn gây thiệt hại nghiêm trọng.

- Vệ sinh công nghiệp còn không ít DN chưa gọn gàng sạch sẽ nhất là tại phân xưởng cưa CD và khu vực xung quanh lò sấy gỗ. Việc chấp hành nội quy PCCC chưa nghiêm, công nhân hút thuốc lá vứt tàn bừa bãi trong xưởng sản xuất, hệ thống điện lắp đặt không đảm bảo an toàn, các máy móc không được vệ sinh thường xuyên dẫn đến xảy ra cháy trong lúc vận hành.

Trong những năm tới, cùng với sự phát triển của KKT, KCN số lượng DN sẽ tăng lên đáng kể. Công tác bảo đảm an toàn về PCCC

và CNCH sẽ trở thành một mối quan tâm lớn, là một trong những nội dung quan trọng của công tác bảo đảm an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội trên địa bàn KKT, KCN. Do đó, để đảm bảo an toàn PCCC và CNCH, hạn chế đến mức thấp nhất số vụ cháy và thiệt hại do cháy gây ra, các cơ quan quản lý Nhà nước và DN cần tập trung thực hiện một số giải pháp như:

- Đối với Ban Quản lý Khu kinh tế: thường xuyên tăng cường công tác kiểm tra và hướng dẫn DN thực hiện nghiêm túc việc xây dựng theo quy hoạch, trong đó đảm bảo công tác an toàn PCCC do Công an tỉnh trong công tác tuyên truyền, phổ biến và kiểm tra công tác PCCC tại DN. Khi có sự cố xảy ra sẽ phối hợp điều phối các lực lượng để xử lý nhằm giảm thiểu tối đa các thiệt hại. Kiểm tra các công trình hạ tầng thiết yếu, nhất là công trình phục vụ công tác PCCC khi có sự cố xảy ra. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng chỉ đạo thực hiện công tác PCCC – CNCH trong KKT, KCN vừa đảm bảo cải cách thủ

tục hành chính, vừa tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư nhưng phải đảm bảo thực hiện đúng pháp luật về công tác PCCC theo quy định.

- Đối với lực lượng PCCC chuyên nghiệp: Cần thường xuyên tổ chức huấn luyện về nghiệp vụ cho lực lượng PCCC tại các DN và coi đó là nhiệm vụ quan trọng và cần thiết. Đồng thời, có phương án và chuẩn bị các điều kiện tốt nhất trong xử lý kịp thời các tình huống cháy nổ khi xảy ra. Chỉ đạo các DN hoạt động trong KKT, KCN tăng cường công tác tự kiểm tra an toàn PCCC, kịp thời phát hiện các sơ hở, thiếu sót và khắc phục kịp thời tránh xảy ra sự cố cháy nổ. Tăng cường phối hợp với BQL KKT trong công tác kiểm tra và chấn chỉnh kịp thời các DN vi phạm trong

công tác PCCC. Đồng thời hướng dẫn các Chủ đầu tư kinh doanh hạ tầng tại KKT, KCN thành lập đội PCCC chuyên ngành theo quy định..

- Đối với doanh nghiệp trong KKT và các KCN: Cần tuân thủ nghiêm việc xây dựng theo đúng quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt, nhất là không xây dựng coi nói sai quy hoạch, không sử dụng hành lang an toàn PCCC làm nơi để vật tư hàng hóa, rà soát các phương án và điều kiện thoát hiểm khi có sự cố xảy ra, thường xuyên thực hiện kiểm tra, bảo trì và trang bị mới các hệ thống PCCC và thường xuyên kiểm tra hệ thống thiết bị sản xuất dễ gây cháy nổ và chập điện tại doanh nghiệp. Tăng cường xây dựng và duy trì đội PCCC tại chỗ đủ số lượng, bồi

dưỡng kiến thức, tổ chức huấn luyện nghiệp vụ, thực tập phương án PCCC... thường xuyên tuần tra (nhất là ca đêm) nhằm phát hiện và xử lý sự cố kịp thời. Xây dựng và ban hành nội quy PCCC tại DN và thực hiện niêm yết đến từng khu vực sản xuất để người lao động biết và thực hiện nghiêm túc. Thực hiện nghiêm túc trách nhiệm trong việc bảo đảm kinh phí cho hoạt động phòng cháy và chữa cháy, sử dụng kinh phí phòng cháy và chữa cháy đúng mục đích; trang bị và duy trì hoạt động của dụng cụ, phương tiện phòng cháy và chữa cháy. Ngoài ra, người đứng đầu cơ sở cần nâng cao trách nhiệm, triển khai phân công, phân cấp và kiểm tra, đôn đốc, đánh giá trong quản lý, thực hiện công tác PCCC và CNCH tại cơ sở do mình phụ trách.

Củng cố và nhân rộng mô hình cụm PCCC tại KKT, KCN. Thực hiện tham gia bảo hiểm cháy nổ bắt buộc vừa là trách nhiệm vừa là biện pháp phòng ngừa rủi ro trong sản xuất kinh doanh. Khi có sự cố cháy nổ xảy ra tại KKT, KCN thì có biện pháp hỗ trợ kịp thời cho công tác xử lý cháy đạt hiệu quả.

THAM GIA CUỘC THI “Ô NHIỄM TRẮNG VÀ NHỮNG TÁC ĐỘNG ĐẾN HỆ SINH THÁI BIỂN” VÀ GIẢI BÁO CHÍ “GIẢM Ô NHIỄM NHỰA ĐẠI DƯƠNG” NĂM 2022

Năm 2021, Giải báo chí “Giảm ô nhiễm nhựa đại dương” đã thành công tốt đẹp, tạo được tiếng vang lớn, gây ấn tượng mạnh với truyền thông xã hội, góp phần thay đổi tư duy nhận thức và hành vi của doanh nghiệp, người tiêu dùng. Nhằm tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan báo chí với cơ quan Nhà nước, góp phần tích cực vào việc bảo vệ môi trường, giảm thiểu rác thải nhựa đại dương, phát triển kinh tế biển bền vững, Báo điện tử VTC News đã phối hợp với Tổng cục biển và Hải đảo Việt Nam, Tổ chức quốc tế về bảo tồn thiên nhiên (WWE- Việt Nam) và Chương trình phát triển Liên hợp Quốc (UNDP – Việt Nam) phát động cuộc thi ảnh “Ô nhiễm trắng và những tác động đến hệ sinh thái biển” và Giải báo chí “Giảm ô nhiễm nhựa đại dương năm 2022”.

Đây là hoạt động thiết thực nhằm tăng đẩy mạnh hơn nữa việc tuyên truyền chính sách pháp luật của Nhà nước trong quản lý rác thải nhựa, sử

dụng đồ nhựa một lần và túi ni lông khó phân hủy trong sản xuất, kinh doanh và sinh hoạt. Với ý nghĩa to lớn và thiết thực đó, Sở Tài nguyên và Môi trường đã có Văn bản số 2074/STNMT-BHD ngày 05/8/2022 gửi các Sở ban ngành, Báo Bình Định, Hội văn học nghệ thuật tỉnh Bình Định, Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định, UBND các huyện, thị xã, thành phố hưởng ứng tham gia các cuộc thi hoạt động nêu trên, với các tác phẩm ảnh dự thi có nội dung chủ đề về ô nhiễm rác thải nhựa đại dương và những tác động đến hệ sinh thái biển, đối tượng tham gia là tất cả công dân Việt Nam, với thời gian nhận các tác phẩm chậm nhất vào ngày 30/9/2022, cơ cấu giải thưởng lên đến 20 triệu đồng. Để góp phần tuyên truyền nâng cao nhận thức về giảm thiểu rác thải nhựa đại dương và huy động sự tham gia của cộng đồng, hy vọng trong thời gian đến các cán bộ quản lý Nhà nước, người dân và các doanh nghiệp tại KKT Nhơn Hội và các KCN

tích cực tham gia các cuộc thi nêu trên một cách hiệu quả, giúp cuộc thi thành công và mang ý nghĩa tích cực cho cộng đồng.

Mỗi người dân và doanh nghiệp cần nêu cao tinh thần trách nhiệm, tích cực tham gia, tổ chức các hoạt động chống rác thải nhựa bằng các sáng kiến và hành động cụ thể, thiết thực. Thay đổi thói quen, nói không với các sản phẩm nhựa sử dụng một lần, túi ni-lông thông qua việc mua sắm, trong sinh hoạt, làm việc, lao động và sản xuất thường ngày; sử dụng thay thế bằng các loại sản phẩm thân thiện với môi trường. Tham gia tích cực các hoạt động bảo vệ môi trường tại nơi sinh sống bằng những hành động nhỏ nhất như phân loại, tái chế, tái sử dụng chất thải, sử dụng tiết kiệm nguyên, nhiên liệu; lên án kịp thời những hành vi gây ô nhiễm môi trường, thói quen sử dụng lãng phí tài nguyên, năng lượng./.

► Đỗ Thị Minh Thi



QUAN ĐIỂM MỚI VỀ VẤN ĐỀ TÁI ĐỊNH CƯ CHO NGƯỜI DÂN PHẢI THỰC HIỆN THU HỒI ĐẤT

► Đặng Ngọc Kin – Ban QLDA và GPMB

Tái định cư là việc nhà nước bố trí, sắp xếp chỗ ở cho người sử dụng đất có đất thu hồi hoặc nhà nước, doanh nghiệp thực hiện khi cải tạo, xây dựng nhà chung cư. Tái định cư gồm tái định cư tại chỗ và tái định cư tại địa điểm khác. Theo Khoản 2 Điều 86 Luật Đất đai 2013, người có đất thu hồi được bố trí tái định cư tại chỗ nếu tại khu vực thu hồi đất có dự án tái định cư hoặc có điều kiện bố trí tái định cư. Ưu tiên vị trí thuận lợi cho người có đất thu hồi sớm bàn giao mặt bằng, người có đất thu hồi là người có công với cách mạng.

Phương án bố trí tái định cư đã được phê duyệt phải được công bố công khai tại trụ sở UBND cấp xã, địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất thu hồi và tại nơi tái định cư. Khoản 4 Điều này cũng nêu, trường hợp người có đất thu hồi được bố trí tái định cư mà tiền bồi thường, hỗ trợ không đủ để mua một được Nhà nước hỗ trợ tiền đủ để mua một suất tái định cư tối thiểu.

Thực tiễn công tác thu hồi đất và tái định cư trong thời gian qua còn có những

bất cập, hạn chế. Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng còn kéo dài, làm ảnh hưởng đến tiến độ triển khai của các công trình, dự án, từ đó gây nên giá bồi thường giữa những người cùng điều kiện lại khác nhau, phát sinh nhiều hệ lụy. Việc khiếu nại, khiếu kiện liên quan đến bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi thu hồi đất còn xảy ra không phải là cá biệt. Các thiết chế của địa phương về công tác đền bù và tái định cư thường chưa phát huy hết vai trò và trách nhiệm, đã ảnh hưởng đến tiến độ giải phóng mặt bằng. Việc thực hiện chính sách về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, chuyển đổi nghề nghiệp, tạo công ăn việc làm cho người dân có đất bị thu hồi có lúc có nơi còn chưa đầy đủ và đồng bộ.

Bên cạnh đó, việc xây dựng các khu tái định cư của các dự án thường bị động, cơ sở hạ tầng khu tái định cư không được đầu tư theo quy định, chưa quan tâm đầy đủ đến nhu cầu và điều kiện của người được tái định cư. Các dự án thường ít chú ý đến việc bảo đảm nguồn thu nhập tại

► nơi ở mới cho người được bố trí tái định cư. Việc xây dựng các khu tái định cư ở một số nơi chưa thực sự phù hợp với thói quen, tập quán sinh hoạt của người dân...

Vì vậy, Nghị quyết 18 đã nêu những định hướng mới tiến bộ, phù hợp với lợi ích của người bị thu hồi đất. Đó là, việc thu hồi đất phải tuân thủ Hiến pháp và pháp luật; chỉ được thực hiện sau khi phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được phê duyệt. Đối với trường hợp thu hồi đất mà phải bố trí tái định cư thì phải hoàn thành bố trí tái định cư trước khi thu hồi đất. Việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư phải đi trước một bước, bảo đảm công khai, minh bạch, hài hòa lợi ích của Nhà nước, người có đất bị thu hồi và nhà đầu tư theo quy định; có quy định cụ thể về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để sau khi thu hồi đất thì người dân có đất

bị thu hồi phải có chỗ ở, bảo đảm cuộc sống bằng hoặc tốt hơn nơi ở cũ. Thực hiện có hiệu quả việc đào tạo nghề, tạo việc làm, tổ chức lại sản xuất, ổn định đời sống cho người có đất bị thu hồi. Tiếp tục thực hiện thí điểm và sớm tổng kết chủ trương tách dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư ra khỏi dự án đầu tư để thực hiện trước...

Tại hội nghị toàn quốc nghiên cứu, học tập các Nghị quyết Hội nghị TƯ 5 khóa XIII, ngày 22/7/2022, Thường trực BBT Võ Văn Thưởng đã nhấn mạnh, điểm mới quan trọng trong Nghị quyết 18 là chỉ thu hồi đất khi phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được phê duyệt. Đồng thời, Nghị quyết cũng nêu chỉ thu hồi đất khi đã hoàn thành việc bố trí khu tái định cư cho người dân, đảm bảo sau khi thu hồi đất, người dân có chỗ ở, cuộc sống bằng

hoặc tốt hơn nơi cũ...

Định hướng về việc bố trí tái định cư của Nghị quyết 18 là một quan điểm tiến bộ, tích cực và phù hợp với nguyện vọng của đông đảo người dân. Gắn với những chủ trương khác, nhất là các vấn đề liên quan đến giá đất, quyền sử dụng đất..., vấn đề tái định cư đã thể hiện một định hướng rất nhân văn là “*có quy định cụ thể về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để sau khi thu hồi đất thì người dân có đất bị thu hồi phải có chỗ ở, bảo đảm cuộc sống bằng hoặc tốt hơn nơi ở cũ*”. Trên thực tế, trước đây, quan điểm này đã được nêu lên và được nhiều địa phương quan tâm thực hiện nhưng có lúc, có nơi còn chưa đầy đủ. Nay nội dung này được đưa vào nghị quyết thì hy vọng quyền lợi của người dân sẽ được đề cao đúng mực.



Họp lấy ý kiến người dân về chính sách bồi thường, GPMB tại KKT Nhơn Hội



PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA ĐOÀN VIÊN, THANH NIÊN TRONG CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG

Xuất phát từ yêu cầu, nhiệm vụ công tác Đoàn giai đoạn mới, để phát huy tốt vai trò của thanh niên trong công tác phát triển Đảng, Đoàn Khu kinh tế tỉnh Bình Định phấn đấu trong thời gian tới thực hiện hiệu quả một số giải pháp như:

Thứ nhất, xây dựng lớp thanh niên giàu lòng yêu nước, có lối sống đẹp, có lý tưởng cách mạng, có bản lĩnh văn hóa con người Việt Nam thông qua việc học tập, quán triệt và triển khai Nghị quyết Đại hội Đoàn các cấp; Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước, nêu cao ý thức chấp hành pháp luật trong mỗi đoàn viên, thanh niên.

Thứ hai, tích cực tham gia xây dựng Đảng và chính quyền, chủ động trong công tác đào tạo, bồi dưỡng và tạo nguồn cán bộ trẻ cho Đảng; tạo môi trường thuận lợi để đoàn viên, thanh niên rèn luyện, phấn đấu trở thành đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam.

Thứ ba, triển khai tốt 03 phong trào hành động cách mạng gồm phong trào “Thanh niên tình nguyện”, phong trào “Tuổi trẻ sáng



Ban chấp hành Đoàn Khu kinh tế tỉnh nhiệm kỳ 2022 - 2027

tạo”, phong trào “Tuổi trẻ xung kích bảo vệ Tổ quốc”. Chú trọng tham gia các hoạt động tình nguyện, từ thiện xã hội, hiến máu nhân đạo, giúp đỡ cho bà con đồng bào, hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, người già neo đơn, các gia đình chính sách do Đoàn cấp trên tổ chức. Triển khai thực hiện các công trình, phần việc thanh niên để tạo nguồn kinh phí hoạt động.

Thứ tư, thực hiện các chương trình đồng hành, hỗ trợ thanh niên; động viên, khuyến khích và hỗ trợ đoàn viên, thanh niên học tập nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề. Đổi mới đa dạng các loại hình hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao trong thanh niên nhằm tạo động lực

cho đoàn viên thanh niên rèn luyện, cống hiến, phấn đấu trở thành đảng viên.

Thanh niên muốn làm chủ tương lai thì ngay từ hiện tại phải chuẩn bị một nền tảng vững chắc về sức khỏe, trí tuệ và lực lượng, nỗ lực phấn đấu, rèn luyện để sẵn sàng đối mặt với khó khăn, thử thách. Với niềm tin tưởng tuyệt đối vào đường lối đúng đắn, sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng, Đoàn Thanh niên Khu kinh tế tỉnh Bình Định đã, đang và sẽ tiếp tục làm tốt vai trò là đội dự bị tin cậy của Đảng, là người kế tục trung thành sự nghiệp, lý tưởng cách mạng của Đảng, xây dựng Đoàn vững mạnh cũng chính là góp phần xây dựng Đảng trước một bước.

➤ *Nguyễn Thị Phùng Lạc*